|  |
| --- |
| **Mẫu số 01/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …/QĐ-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng …… năm 20……* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân công Kiểm sát viên (Kiểm tra viên)**

**kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hành chính**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN…(2)…**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, 43,…(3)…Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân công ông (bà):...(4)...kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hành chính đối với vụ án hành chính về…(5)…do Toà án nhân dân…(6)...thụ lý giải quyết tại Thông báo thụ lý vụ án số…ngày…tháng…năm…, giữa:

…………………………………..(7)………………………………………

……………………………………………………………………………...

**Điều 2.** Phân công ông (bà):…(8)…giúp ông (bà):…(4)…kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hành chính đối với vụ án hành chính nêu trên *(nếu có).*

**Điều 3.** Kiểm sát viên, Kiểm tra viên *(nếu có)* có tên nêu tại Điều 1, Điều 2 *(nếu có)* chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Toa án nhân dân nơi thụ lý, giải quyết vụ án;  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp ký thay, ký thừa ủy quyền;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (9) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 01/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Quyết định.

(3) Trường hợp phân công Kiểm tra viên trong quyết định thì điền thêm Điều 44 Luật Tố tụng hành chính.

(4), (8) Ghi họ tên, chức danh tư pháp của Kiểm sát viên, Kiểm tra viên *(nếu có)* được phân công.

(5) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(6) Ghi tên Tòa án nhân dân thụ lý, giải quyết vụ án hành chính.

(7) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự trong vụ án hành chính.

(9) - Ở Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

**-** Ở Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện nghiệp vụ ký thừa ủy quyền Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao thì ghi là:

**“TUQ.VIỆN TRƯỞNG**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TÊN VIỆN NGHIỆP VỤ”**

**-** Ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Vụ trưởng đơn vị nghiệp vụ trực tiếp ký Quyết định phân công Kiểm sát viên (Kiểm tra viên). Đối với việc phân công Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao nghiên cứu hồ sơ vụ án, lập hồ sơ kiểm sát trong trường hợp xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 02/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …/QĐ-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20……* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thay đổi Kiểm sát viên (Kiểm tra viên)**

**kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hành chính**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN…(2)…**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, 50, 52 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;*

*Xét thấy:…….(3)………………………………………………………………….,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Phân công ông (bà):…(4)… thay thế ông (bà):…(5)…*(hoặc giúp ông (bà):…(6)…)* kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hành chính đối với vụ án hành chính về…(7)…do Tòa án nhân dân…(8)…thụ lý giải quyết tại Thông báo thụ lý vụ án số…ngày…tháng…năm…, giữa:

……………………………………(9)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**Điều 2**. Kiểm sát viên (Kiểm tra viên) có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 2;  - Toa án nhân dân nơi thụ lý, giải quyết vụ án;  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp ký thay, ký thừa ủy quyền;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (10) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 02/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Quyết định.

(3) Ghi rõ lý do phải thay đổi Kiểm sát viên, Kiểm tra viên.

(4), (5), (6) Ghi họ tên, chức danh tư pháp của Kiểm sát viên, Kiểm tra viên *(nếu có)*.

(7) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(8) Ghi tên Tòa án nhân dân thụ lý, giải quyết vụ án hành chính

(9) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự trong vụ án hành chính.

(10) - Ở Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

**-** Ở Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện nghiệp vụ ký thừa ủy quyền Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao:

**“TUQ.VIỆN TRƯỞNG**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TÊN VIỆN NGHIỆP VỤ”**

**-** Ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Vụ trưởng đơn vị nghiệp vụ trực tiếp ký Quyết định thay đổi Kiểm sát viên (Kiểm tra viên). Đối với việc thay đổi Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao nghiên cứu hồ sơ vụ án, lập hồ sơ kiểm sát trong trường hợp xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 03/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …/QĐ-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng …… năm 20……* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân công Kiểm sát viên tham gia phiên tòa (phiên họp)….(3)…**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN…(2)…**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, 43 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân công ông (bà)...(4)...tham gia phiên tòa (phiên họp)…(3)...theo Thông báo thụ lý số…ngày…tháng…năm…(Công văn số…ngày… tháng…năm…) của Tòa án nhân dân…(5)…giải quyết vụ án hành chính về …(6)…, giữa:

……………………………………(7)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**Điều 2.** Phân công ông (bà):...(8)...tham gia phiên tòa (phiên họp)...(3)... giải quyết vụ án hành chính nêu trên với tư cách là Kiểm sát viên dự khuyết.

**Điều 3.** Kiểm sát viên có tên nêu tại Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Toa án nhân dân nơi thụ lý, giải quyết vụ án;  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (9) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 03/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Quyết định.

(3) Ghi rõ tên phiên tòa (phiên họp) theo quy định của pháp luật.

(4) (8) Ghi họ tên, chức danh tư pháp.

(5) Ghi tên Tòa án nhân dân ban hành Thông báo thụ lý hoặc Công văn mời tham gia phiên tòa (phiên họp).

(6) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(7) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự trong vụ án hành chính.

(9) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 04/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …/QĐ-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng …… năm 20……* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thay đổi Kiểm sát viên tham gia phiên tòa (phiên họp)…(3)…**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN…(2)…**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, 43, 50, 52 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;*

*Xét thấy:……………………………….(4)……………………………………….*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân công ông (bà):...(5)...thay thế ông (bà):…(6)…tham gia phiên tòa (phiên họp)…(3)... theo Thông báo thụ lý số…ngày…tháng…năm…(Công văn số…ngày… tháng…năm…) của Tòa án nhân dân…(7)…giải quyết vụ án hành chính về…(8)…, giữa:

……………………………………(9)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**Điều 2.** Kiểm sát viên có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 2;  - Tòa án nhân dân nơi thụ lý, giải quyết vụ án;  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (10) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 04/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Quyết định. Trường hợp Kiểm sát viên bị thay đổi là Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thì do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp quyết định.

(3) Ghi rõ tên phiên tòa (phiên họp) theo quy định của pháp luật.

(4) Ghi rõ lý do thay đổi Kiểm sát viên tham gia phiên tòa (phiên họp).

(5) (6) Ghi họ tên, chức danh tư pháp.

(7) Tên Tòa án nhân dân thụ lý, giải quyết vụ án hành chính.

(8) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(9) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự trong vụ án hành chính.

(10) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 05/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …/KN-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20……* |

**KIẾN NGHỊ**

**Khắc phục vi phạm pháp luật**

**trong việc giải quyết vụ án hành chính**

Kính gửi:Chánh án Toà án nhân dân ….. (3)......

*Căn cứ khoản 2 Điều 5, Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ Điều 25, Điều 42 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Qua công tác kiểm sát việc thụ lý, giải quyết vụ án hành chính về …(4)… giữa…(5)…của Tòa án nhân dân…(3)…theo Thông báo thụ lý…số…ngày… tháng…năm…(tại Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…), Viện kiểm sát nhân dân…(2)…phát hiện Tòa án nhân dân…(3)…có vi phạm sau:

……………………………………(6)……………………………………

……………………………………………………………………………

Để bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất, góp phần bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân...(3)...có biện pháp khắc phục vi phạm nêu trên và trả lời bằng văn bản cho Viện kiểm sát nhân dân....(2)...trong thời hạn...(7)..., kể từ ngày nhận được Kiến nghị này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Tòa án cấp trên trực tiếp của Tòa án bị kiến nghị;  - Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp (để báo cáo);  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Bộ phận làm công tác tham mưu, tổng hợp của đơn vị;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (8) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 05/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng trong trường hợp kiến nghị đối với vụ án hành chính cụ thể.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành kiến nghị.

(3) Ghi tên của Tòa án nhân dân có vi phạm bị kiến nghị.

(4) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(5) Ghi thông tin của đương sự trong vụ án hành chính.

(6) Phân tích, đánh giá về nội dung và tính chất vi phạm của Tòa án, đồng thời dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật bị vi phạm.

(7) Căn cứ vào tính chất vụ án, tính chất vi phạm và nội dung kiến nghị mà Viện kiểm sát ban hành văn bản kiến nghị đặt ra thời hạn yêu cầu Tòa án trả lời kiến nghị cho phù hợp.

(8) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 06/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …/KN-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng …… năm 20……* |

**KIẾN NGHỊ**

**Tổng hợp vi phạm**

Kính gửi:Chánh án Toà án nhân dân ….. (3)......

*Căn cứ khoản 2 Điều 5, Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ Điều 25, Điều 42 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Qua công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính của Tòa án nhân dân…(3)…từ ngày…tháng…năm…đến ngày…tháng…năm..., Viện kiểm sát nhân dân...(2)...phát hiện Tòa án nhân dân…(3)…có một số vi phạm, cụ thể như sau:

……………………………………(4)……………………………………

……………………………………………………………………………

Để bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất, góp phần bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân....(3)...có biện pháp khắc phục vi phạm nêu trên và trả lời bằng văn bản cho Viện kiểm sát nhân dân....(2)...trong thời hạn...(5)..., kể từ ngày nhận được Kiến nghị này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Tòa án cấp trên trực tiếp của Tòa án bị kiến nghị;  - Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp (để báo cáo);  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Bộ phận làm công tác tham mưu, tổng hợp của đơn vị;  - Lưu: VT. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (6) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 06/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng trong trường hợp kiến nghị tổng hợp vi phạm của Tòa án thông qua công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành kiến nghị.

(3) Tên của Tòa án nhân dân có vi phạm bị kiến nghị.

(4) Phân tích, đánh giá về vi phạm pháp luật của Tòa án trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính được Viện kiểm sát phát hiện, tổng hợp thông qua công tác kiểm sát (có dẫn chứng số liệu, danh sách các vụ án có vi phạm cụ thể kèm theo văn bản kiến nghị). Đối với mỗi vi phạm cần viện dẫn cụ thể quy định của pháp luật bị vi phạm.

(5) Căn cứ vào tính chất vụ án, tính chất vi phạm và nội dung kiến nghị mà Viện kiểm sát ban hành văn bản kiến nghị đặt ra thời hạn yêu cầu Tòa án trả lời kiến nghị cho phù hợp.

(6) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mẫu số 07/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …/KN-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng …… năm 20……* |

**KIẾN NGHỊ**

**Khắc phục, phòng ngừa vi phạm pháp luật**

Kính gửi: …….........(3)..........……

Địa chỉ:……………………………

*Căn cứ khoản 2 Điều 5, Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ Điều 25, Điều 42,…(4)…Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Qua công tác kiểm sát việc thụ lý, giải quyết vụ án hành chính về…(5)… giữa…(6)…của Tòa án nhân dân…(7)…theo Thông báo thụ lý…số…ngày… tháng…năm…(tại Bản án (Quyết định…số…ngày…tháng…năm…), Viện kiểm sát nhân dân…(2)…phát hiện…(3)…có vi phạm trong hoạt động…(8)…, cụ thể như sau:

……………………………………(9)……………………………………..

……………………………………………………………………………...

Để bảo đảm việc phòng ngừa vi phạm pháp luật trong hoạt động…(8)…, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…kiến nghị…(3)…khắc phục (xử lý) vi phạm nêu trên và thực hiện nội dung (một số nội dung) sau đây:

………………………………………(10)…………………………………

……………………………………………………………………………

Đề nghị…(3)…trả lời bằng văn bản cho Viện kiểm sát nhân dân…(2)…. trong thời hạn...(11)..., kể từ ngày nhận được Kiến nghị này./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Cơ quan cấp trên trực tiếp của...(3)...;  - Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp (để b/c);  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Bộ phận làm công tác tham mưu, tổng hợp của đơn vị;  - Lưu: VT, HSKS. |  | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (12) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 07/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng trong trường hợp kiến nghị khắc phục, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật đối với các cơ quan, tổ chức hữu quan có vi phạm trong hoạt động quản lý hoặc có người tham gia tố tụng vi phạm pháp luật.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành kiến nghị.

(3) Ghi tên Cơ quan, tổ chức bị kiến nghị.

(4) Trường hợp kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người tham gia tố tụng có vi phạm pháp luật thì điền thêm khoản 8 Điều 43 Luật Tố tụng hành chính..

(5) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(6) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự trong vụ án hành chính.

(7) Tên của Tòa án nhân dân thụ lý, giải quyết vụ án (các vụ án) hành chính.

(8) Nêu hoạt động quản lý của cơ quan, tổ chức hữu quan có vi phạm, thiếu sót và cần khắc phục, áp dụng biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật (Ví dụ: Hoạt động cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hoạt động thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, v.v…) hoặc hoạt động tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án hành chính.

(9) Nêu thiếu sót, vi phạm của cơ quan, tổ chức hữu quan trong hoạt động quản lý (hoạt động tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án hành chính), viện dẫn cụ thể quy định của pháp luật có liên quan. Phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ ảnh hưởng của thiếu sót, vi phạm đó.

(10) Nêu các biện pháp cần áp dụng để khắc phục thiếu sót, vi phạm và phòng ngừa vi phạm pháp luật.

(11) Căn cứ vào tính chất vụ án, tính chất vi phạm và nội dung kiến nghị mà Viện kiểm sát ban hành văn bản kiến nghị đặt ra thời hạn yêu cầu cơ quan, tổ chức trả lời kiến nghị cho phù hợp.

(12) Trường hợp Phó viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 08/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …/BC-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng… năm 20……* |

**BÁO CÁO**

**Thỉnh thị đường lối giải quyết vụ án hành chính**

Kính gửi:Viện kiểm sát nhân dân…(3)…

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…đang kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính về…(4)…của Tòa án nhân dân…(5)…, giữa:

…………………………………..(6)………………………………………

……………………………………………………………………………...

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…báo cáo thỉnh thị đường lối giải quyết vụ án hành chính nêu trên như sau:

**1. Nội dung vụ án**

…………………………………..(7)………………………………………

……………………………………………………………………………...

**2. Quá trình kiểm sát giải quyết vụ án**

…………………………………..(8)…………………………………….

……………………………………………………………………………...

**3. Các quan điểm khác nhau về đường lối giải quyết vụ án**

…………………………………..(9)……………………………………..

……………………………………………………………………………...

**4. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân xin ý kiến thỉnh thị**

…………………………………..(10)……………………………………..

……………………………………………………………………………...

Viện kiểm sát nhân dân…(2)...báo cáo thỉnh thị xin ý kiến Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(3)…về đường lối giải quyết vụ án hành chính nêu trên để Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nghiên cứu và đưa ra quan điểm giải quyết có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Kèm theo Báo cáo này là một số tài liệu liên quan đến nội dung thỉnh thị, cụ thể là:…(11)…

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Vụ nghiệp vụ (để báo cáo) trong trường hợp Báo cáo thỉnh thị gửi Viện kiểm sát nhân dân tối cao;  - Viện nghiệp vụ (để báo cáo) trong trường hợp Báo cáo thỉnh thị gửi Viện kiểm sát nhân dân cấp cao;  - Lưu: VT, HSKS. |  | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (12) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 08/HC:** *Mẫu này áp dụng trong trường hợp xin thỉnh thị đường lối giải quyết vụ án hành chính trước khi Tòa án ra Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành báo cáo.

(3) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân tiếp nhận báo cáo.

(4) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(5) Tên của Tòa án nhân dân thụ lý, giải quyết vụ án hành chính.

(6) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(7)Nêu tóm tắt nội dung vụ án hành chính, tập trung thể hiện rõ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện; ý kiến của người bị kiện; ý kiến, yêu cầu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có); tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp; tài liệu, chứng cứ do Tòa án, Viện kiểm sát thu thập được (nếu có).

(8) Phân tích những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình kiểm sát việc giải quyết vụ án.

(9) Nêu quan điểm khác nhau về đường lối giải quyết vụ án trong đơn vị kiểm sát; giữa các ngành ở địa phương với Viện kiểm sát hoặc ý kiến chỉ đạo của cấp ủy địa phương về đường lối giải quyết vụ án.

(10)

- Nêu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân có báo cáo thỉnh thị đối với ý kiến giải quyết vụ án của các ngành ở địa phương; ý kiến chỉ đạo của cấp ủy địa phương *(nếu có)* có điểm gì đúng, điểm gì chưa đúng và viện dẫn quy định của pháp luật.

- Nêu quan điểm chính thức của Viện kiểm sát nhân dân có báo cáo thỉnh thị về việc giải quyết vụ án, viện dẫn cụ thể quy định của pháp luật.

(11) Ghi cụ thể tài liệu kèm theo báo cáo thỉnh thị.

(12) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 09/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:… /TLTT-VKS-HC  V/v trả lời báo cáo thỉnh thị đường lối  giải quyết vụ án hành chính | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…, ngày…tháng…năm 20……* |

Kính gửi:Viện kiểm sát nhân dân…(3)…

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được Báo cáo số…ngày…tháng … năm…của Viện kiểm sát nhân dân…(3)…về việc xin ý kiến thỉnh thị đường lối giải quyết đối với vụ án hành chính về…(4)…do Tòa án nhân dân…(5)…thụ lý, giải quyết, giữa:

……………………………………..(6)……………………………………

……………………………………………………………………………..

Sau khi nghiên cứu Báo cáo thỉnh thị nêu trên và các tài liệu có liên quan, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…có ý kiến như sau:

……………………………………..(7)……………………………………

……………………………………………………………………………..

Trên đây là ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân…(2)…về đường lối giải quyết vụ án hành chính nêu trên, trả lời Viện kiểm sát nhân dân…(3)…biết để vận dụng và giải quyết vụ án có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Văn phòng, Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học VKSND tối cao (để biết);  - …………….;  - Lưu: VT, HSKS. |  | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (8) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 09/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành văn bản trả lời báo cáo thỉnh thị. Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành văn bản thì bỏ Mục (1).

(3) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân có báo cáo thỉnh thị đường lối giải quyết vụ án hành chính.

(4) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(5) Tên của Tòa án nhân dân thụ lý, giải quyết vụ án hành chính.

(6) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(7) Phân tích rõ quan điểm, căn cứ pháp luật về đường lối giải quyết vụ án hành chính.

(8) Ở Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

- Ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng đơn vị nghiệp vụ ký thừa lệnh Viện trưởng thì ghi là:

|  |
| --- |
| **“TL.VIỆN TRƯỞNG** |
| **VỤ TRƯỞNG**  **TÊN ĐƠN VỊ”** |

Trường hợp Phó Vụ trưởng đơn vị nghiệp vụ ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao ký thay Thủ trưởng đơn vị thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KT.VỤ TRƯỞNG**

**TÊN ĐƠN VỊ**

**PHÓ VỤ TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 10/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …/TB-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng …… năm 20……* |

**THÔNG BÁO**

**Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính**

Qua công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính theo thủ tục phúc thẩm (giám đốc thẩm, tái thẩm), Viện kiểm sát nhân dân...(2)...nhận thấy việc giải quyết vụ án hành chính về...(3)...giữa...(4)...của Tòa án nhân dân...(5)...tại Bản án (Quyết định)...(6)...có vi phạm, cần thông báo rút kinh nghiệm, cụ thể như sau:

**I. NỘI DUNG VỤ ÁN**

……………………………………(7)……………………………………..…..………………………………………………………………………….

**II. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT CỦA TÒA ÁN**

…………………………………(8)……………………………………..…..…………………………………………………………………………...

**III. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN RÚT KINH NGHIỆM**

…………………………………(9)……………………………………..…..…………………………………………………………………………...

Trên đây là những vi phạm của Tòa án nhân dân...(5)...trong việc giải quyết vụ án hành chính nêu trên mà Viện kiểm sát nhân dân...(10)...không phát hiện kịp thời để thực hiện...(11)...Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân...(2)...thông báo đến...(12)...cùng tham khảo và rút kinh nghiệm khi kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính tương tự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - …(12)…;  - Văn phòng, Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để biết);  -...........;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (13) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 10/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng để thông báo rút kinh nghiệm đối với việc kiểm sát vụ việc cụ thể hoặc thông báo rút kinh nghiệm chung (đối với các vi phạm của Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát).*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2)Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Thông báo rút kinh nghiệm. Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Thông báo rút kinh nghiệm thì bỏ Mục (1).

(3) Ghi trích yếu khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(4) Ghi thông tin của của đương sự trong vụ án hành chính. Trường hợp Thông báo rút kinh nghiệm chung thì bỏ mục này.

(5) Ghi mã hóa tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án có vi phạm.

(6) Số, kí hiệu, ngày, tháng, năm ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án.

(7) Nêu tóm tắt nội dung vụ án. Trường hợp Thông báo rút kinh nghiệm chung thì bỏ mục này.

(8) Nêu phần quyết định của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án theo trình tự tố tụng (sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm (tái thẩm). Trường hợp Thông báo rút kinh nghiệm chung thì bỏ mục này.

(9) Phân tích, lập luận rõ ràng, cụ thể về vi phạm của Tòa án trong việc giải quyết vụ án, lỗi của Viện kiểm sát cấp dưới trong quá trình kiểm sát giải quyết vụ án.

(10) Ghi mã hóa tên của Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp với Tòa án có vi phạm.

(11) Ghi rõ thực hiện quyền kháng nghị hoặc báo cáo đề nghị Viện kiểm sát cấp có thẩm quyền kháng nghị (phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm).

(12) Ghi tên các đơn vị kiểm sát cấp dưới.

(13) - Ở Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

- Ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng đơn vị nghiệp vụ ký thừa lệnh Viện trưởng thì ghi là:

|  |
| --- |
| **“TL.VIỆN TRƯỞNG** |
| **VỤ TRƯỞNG**  **TÊN ĐƠN VỊ”** |

Trường hợp Phó Vụ trưởng đơn vị nghiệp vụ ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao ký thay Thủ trưởng đơn vị thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KT.VỤ TRƯỞNG**

**TÊN ĐƠN VỊ**

**PHÓ VỤ TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 11/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:……/TB-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …tháng…năm 20…* | |

**THÔNG BÁO**

**Đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm)**

**Bản án (Quyết định)…số… ngày… tháng… năm…**

**của Tòa án nhân dân…(3)…**

Kính gửi: …………(4)…………………

Qua kiểm sát Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng….năm… của Tòa án nhân dân…(3)…giải quyết vụ án hành chính về…(5)…, giữa…(6).., Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận thấy:

**1. Nội dung vụ án**

…………………………………..(7)……………………………………..

……………………………………………………………………………...

**2. Kết quả giải quyết vụ án**

…………………………………..(8)…………………………………….

……………………………………………………………………………...

**3. Đánh giá Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án của Tòa án**

…………………………………..(9)……………………………………..

……………………………………………………………………………...

**4. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân**

…………………………………..(10)……………………………………..

……………………………………………………………………………...

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(4)…xem xét, quyết định kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm) đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(3)…/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Vụ nghiệp vụ VKSND tối cao hoặc Viện nghiệp vụ thuộc VKSND cấp cao (để báo cáo);  - ……….;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (11) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 11/HC:** *Sử dụng biểu mẫu trong trường hợp thông báo phát hiện vi phạm trong Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm).*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Thông báo.

(3) Ghi tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính.

(4) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

(5) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(6) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(7) Trình bày tóm tắt nội dung vụ án, đơn khởi kiện, yêu cầu của người khởi kiện; yêu cầu của người bị kiện; ý kiến, yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có) và các tài liệu, chứng cứ do các bên đương sự cung cấp hoặc Tòa án (Viện kiểm sát) xác minh, thu thập được.

(8) Nêu phần quyết định của Bản án (Quyết định) của Tòa án bị đề nghị kháng nghị. Trường hợp vụ án từng bị Tòa án có thẩm quyền tuyên hủy để xét xử lại thì nêu thêm phần quyết định của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án bị tuyên hủy trước đó.

(9) Phân tích, đánh giá vi phạm pháp luật, sai lầm (tình tiết mới) của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính của Tòa án (viện dẫn cụ thể quy định của pháp luật) là căn cứ kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm) theo quy định tại khoản 1 Điều 255 (Điều 281) Luật Tố tụng hành chính.

(10) Nêu rõ quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân có thông báo đề nghị về đường lối giải quyết vụ án và căn cứ pháp luật áp dụng.

(11) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 12/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:…./BC (TB)-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**BÁO CÁO (THÔNG BÁO)**

**Kết quả phiên tòa (phiên họp)…(3)…**

Ngày...tháng...năm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân...(2)...tham gia phiên tòa (phiên họp)...(3)...của Tòa án nhân dân...(4)...xét xử vụ án hành chính về ...(5)..., giữa:

……………………………………(6)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Kết quả phiên tòa (phiên họp)...(3)...như sau:

**1. Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa (phiên họp)**

……………………………………(7)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**2. Quyết định của Hội đồng xét xử (Thẩm phán)**

……………………………………(8)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**3. Nội dung vi phạm của Tòa án đã phát hiện**

……………………………………(9)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**4. Đề xuất của Kiểm sát viên về xử lý vi phạm của Tòa án**

……………………………………(10)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**5. Nội dung khác *(nếu có)***

……………………………………….…………………………………….…..…………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - ......(11)..........;  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  - Lưu: VT, HSKS. | **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 12/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng để báo cáo (Viện kiểm sát cấp sơ thẩm) hoặc thông báo (Viện kiểm sát cấp phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm) kết quả phiên tòa (phiên họp) xét xử vụ án hành chính theo quy định tại Điều 25, Điều 39, Điều 52 Quy chế công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 282/QĐ-VKSTC ngày 01/8/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành báo cáo (thông báo).

(3) Ghi rõ tên phiên tòa (phiên họp) theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

(4) Ghi tên Tòa án nhân dân mở phiên tòa (phiên họp).

(5) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(6) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(7) Nêu tóm tắt phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa (phiên họp); phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án được Hội đồng xét xử (Thẩm phán) chấp nhận hay không chấp nhận.

(8) Nêu quyết định giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử (Thẩm phán).

(9) Kiểm sát viên báo cáo các nội dung vi phạm của Tòa án đã phát hiện được khi tham gia phiên tòa (phiên họp). Nếu kết quả kiểm sát biên bản phiên tòa (phiên họp) ghi nhận Tòa án có vi phạm thì ghi nội dung vi phạm vào mục này.

Trường hợp Tòa án không có vi phạm thì Kiểm sát viên ghi rõ là không có vi phạm.

(10) Trường hợp Tòa án có vi phạm thì tùy vào tính chất, mức độ vi phạm đã phát hiện, Kiểm sát viên đề xuất hướng xử lý vi phạm cụ thể.

(11)

- Trường hợp Viện kiểm sát cấp sơ thẩm ban hành báo cáo thì nơi nhận điền Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp (để báo cáo).

- Trường hợp Viện kiểm sát cấp phúc thẩm ban hành thông báo thì nơi nhận điền Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp (để báo cáo); Viện kiểm sát cấp sơ thẩm cùng cấp với Tòa án có Bản án (Quyết định) bị kháng cáo (kháng nghị phúc thẩm) (để thông báo).

- Trường hợp Viện kiểm sát cấp giám đốc thẩm (tái thẩm) ban hành thông báo nơi nhận điền Viện kiểm sát cùng cấp với Tòa án có Bản án (Quyết định) bị kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

|  |
| --- |
| **Mẫu số 13/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |

**BIÊN BẢN KIỂM SÁT**

**Biên bản phiên tòa (phiên họp)…(1)….**

Hôm nay, hồi …. giờ…, ngày…tháng…năm…, tại............(2).....................

**I. Thành phần kiểm sát biên bản phiên tòa (phiên họp):**

1. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa (phiên họp):...............(3)......................

2. Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa (phiên họp): ....................(4)...................

3. Thư ký phiên tòa (phiên họp):......................(5).......................................

**II. Nội dung biên bản**

**1.** Kiểm sát viên đã kiểm sát biên bản phiên tòa (phiên họp)...(1)...giải quyết vụ án hành chính về…(6)…, thụ lý số...ngày...tháng...năm...; được đưa ra xét xử vào ngày...tháng...năm...theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử (Quyết định mở phiên họp) số...ngày...tháng...năm...của Tòa án nhân dân...(7)..., giữa:

………………………………………(8)…………………………………...….…….…………………………………………………………………….

**2.** Kết quả kiểm sát biên bản phiên tòa (phiên họp)

………………………………………(9)……………………………….…….…….…………………………………………………………………….

**3.** Ý kiến của Kiểm sát viên

…………………………………………(10)………………………………….….………………………………………………………………………

**4.** Ý kiến của Thẩm phán Chủ tọa hoặc Thư ký phiên tòa (phiên họp)

…………………………………………(11)………………………………….….………………………………………………………………………

Việc kiểm sát biên bản phiên tòa (phiên họp) kết thúc vào hồi…giờ … tháng…năm…

Biên bản kiểm sát biên bản phiên tòa (phiên họp) đã được các thành phần có tên tại Mục I Biên bản này đọc (xem) và thống nhất ký tên dưới đây.

|  |  |
| --- | --- |
| **THẨM PHÁN CHỦ TỌA**  **PHIÊN TÒA (PHIÊN HỌP)**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)*  **THƯ KÝ PHIÊN TÒA (PHIÊN HỌP)**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 13/HC:**

***\**** *Kiểm sát viên sử dụng biểu mẫu ghi rõ tên phiên tòa (phiên họp) theo quy định của pháp luật và thực hiện hoạt động kiểm sát biên bản phiên tòa (phiên họp) theo Hướng dẫn số 31/HD-VKSTC ngày 25/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.*

(1) Ghi tên phiên tòa, phiên họp theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

(2) Ghi địa điểm lập biên bản kiểm sát biên bản phiên tòa (phiên họp).

(3) (4) (5) Ghi rõ họ tên của Kiểm sát viên, Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa (phiên họp), Thư ký phiên tòa (phiên họp).

(6) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(7) Ghi tên Tòa án nhân dân mở phiên tòa (phiên họp).

(8) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(9) Ghi những nội dung chính đã kiểm sát tại mục 2.4 Hướng dẫn số 31/HD-VKSTC ngày 25/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; nội dung nào có vi phạm thì nêu rõ vi phạm đó.

(10) Ghi rõ tình trạng biên bản phiên tòa (phiên họp) đã hoàn thành hay chưa hoàn thành; có đủ chữ ký của Chủ tọa, Thư ký không; Kiểm sát viên nhất trí với biên bản phiên tòa (phiên họp) hay có yêu cầu sửa đổi, bổ sung gì, v.v…

(11) Ghi rõ ý kiến của Thẩm phán Chủ tọa hoặc ý kiến của Thư ký phiên tòa (phiên họp) trong trường hợp Thẩm phán Chủ tọa không có ý kiến.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 14/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**  **TỐI CAO**  Số:….. /QĐ-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *….., ngày….tháng…năm…..* |

**QUYẾT ĐỊNH GIÁM ĐỊNH LẠI**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, khoản 5 Điều 89 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Trên cơ sở nghiên cứu Quyết định trưng cầu giám định số:…ngày…tháng …năm…của…(1)…, kết quả giám định tại Kết luận giám định số:…ngày…tháng …năm…của…(2)…và hồ sơ vụ án hành chính về…(3)…, giữa:

…………………………………..(4)……………………………………… ……………………………………………………………………………...

Viện kiểm sát nhân dân tối cao,

**NHẬN THẤY**

…………………………………..(5)……………………………………… ……………………………………………………………………………...

**XÉT THẤY**

…………………………………..(6)……………………………………… ……………………………………………………………………………...

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Yêu cầu…(7)…thực hiện giám định lại theo quy định tại khoản 5 Điều 89 của Luật Tố tụng hành chính.

**2.** Nội dung cần giám định lại:

…………………………………..(8)………………………………… ……………………………………………………………………………...

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Người hoặc tổ chức thực hiện việc giám định lại;  - ....................;  - Lưu: VT,HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (9) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 14/HC:** *Mẫu này chỉ sử dụng trong trường hợp đặc biệt do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện để yêu cầu giám định lại theo quy định khoản 5 Điều 89 Luật Tố tụng hành chính.*

(1) Ghi tên cơ quan ban hành quyết định trưng cầu giám định.

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của người hoặc tổ chức, cơ quan được yêu cầu giám định và có kết luận giám định.

(3) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(4) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(5) Nêu tóm tắt nội dung yêu cầu giám định theo Quyết định trưng cầu giám định và kết quả nêu tại Kết luận giám định

(6) Phân tích căn cứ của việc giám định lại quy định tại khoản 5 Điều 89 Luật Tố tụng hành chính.

(7) Ghi họ tên, địa chỉ của người hoặc tổ chức, cơ quan được yêu cầu giám định lại.

(8) Nêu cụ thể nội dung cần giám định lại

(9) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi như sau:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 15/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ….. /YC-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**YÊU CẦU**

**Cung cấp tài liệu, chứng cứ**

Kính gửi:..............*..........*(3)*..........................*

Địa chỉ:..............................................................

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 10, 25, 42 (hoặc 43), 93,…(4)…Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…đang xem xét…(5)…đối với Bản án (Quyết định)…(6)…của Tòa án nhân dân…(7)…giải quyết vụ án hành chính về…(8)…, giữa:

…………………………………..(9)………………………………………

….…………………………………………………………………………..

Để bảo đảm việc…(5)…có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…yêu cầu …(3)…cung cấp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

…………………………………(10)……………………………………….……………………………………………………………………………..

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản này, đề nghị …(3)…cung cấp đầy đủ tài liệu, chứng cứ nêu trên cho Viện kiểm sát nhân dân …(2)...Trường hợp không cung cấp được tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu thì thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho Viện kiểm sát nhân dân…(2)…biết./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo) trong trường hợp ký thay, ký thừa lệnh;  **-** Lưu: VT, HSKS. |  | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (11) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 15/HC:** *Dùng cho Viện kiểm sát cấp sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm (tái thẩm) yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, chứng cứ để xem xét việc kháng nghị phúc thẩm; kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm); kiến nghị theo thủ tục đặc biệt.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nơi ban hành văn bản yêu cầu. Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành văn bản yêu cầu thì bỏ Mục (1).

(3) Ghi tên của cá nhân, cơ quan, tổ chức cung cấp tài liệu, chứng cứ.

(4) Trường hợp yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ để kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm thì điền thêm khoản 2 Điều 259 Luật Tố tụng hành chính; kháng nghị theo thủ tục tái thẩm thì điền thêm khoản 2 Điều 259, Điều 286 Luật Tố tụng hành chính.

(5) Tùy vào mục đích của việc yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ để lựa chọn nội dung phù hợp điền vào biểu mẫu: kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm; giải quyết đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm); kiến nghị theo thủ tục đặc biệt.

(6) Ghi số, kí hiệu, ngày tháng năm ban hành Bản án (Quyết định).

(7) Ghi tên Tòa án nhân dân (Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao; Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao) ban hành Bản án (Quyết định).

(8) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(9) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự trong vụ án hành chính.

(10) Nội dung yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ (trong đó nêu rõ loại tài liệu, chứng cứ cần cung cấp).

(11) - Ở Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

**-** Ở Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Kiểm sát viên cao cấp giữ chức vụ Viện trưởng Viện nghiệp vụ ký thì ghi là:

**“TL. VIỆN TRƯỞNG**

**KIỂM SÁT VIÊN**

**TÊN VIỆN NGHIỆP VỤ”**

Trường hợp, Kiểm sát viên cao cấp giữ chức vụ Phó Viện trưởng Viện nghiệp vụ ký thì ghi là:

**“TL. VIỆN TRƯỞNG**

**KIỂM SÁT VIÊN – PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**TÊN VIỆN NGHIỆP VỤ”**

- Ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng đơn vị ký thừa lệnh Viện trưởng thì ghi là:

|  |  |
| --- | --- |
| **“TL.VIỆN TRƯỞNG** | **“TL.VIỆN TRƯỞNG** |
| **KIỂM SÁT VIÊN**  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO”** | **VỤ TRƯỞNG**  **TÊN ĐƠN VỊ”** |

Trường hợp Phó Vụ trưởng đơn vị nghiệp vụ ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao ký thay Thủ trưởng đơn vị thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KT.VỤ TRƯỞNG**

**TÊN ĐƠN VỊ**

**PHÓ VỤ TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 16/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …/YC-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng …… năm 20……* |

**YÊU CẦU**

**Chuyển hồ sơ vụ án hành chính**

Kính gửi: Tòa án nhân dân… (3)…

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ Điều 25, Điều 43 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính.*

Để xem xét...(4)..., Viện kiểm sát nhân dân…(2)…yêu cầu Tòa án nhân dân...(3)…chuyển hồ sơ vụ án hành chính về…(5)...do Tòa án nhân dân…(6)… giải quyết tại Bản án (Quyết định)…(7)..., giữa:

……………………………………(8)……………………………………..…..………………………………………………………………………….

Trong thời hạn...(9)..., kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu của Viện kiểm sát nhân dân...(2)..., Tòa án nhân dân...(3)...chuyển hồ sơ vụ án hành chính nêu trên để Viện kiểm sát nhân dân…(2)…(địa chỉ tại...(10)...) xem xét...(4)...

Nếu hồ sơ vụ án đã được chuyển cho cơ quan khác, yêu cầu Tòa án nhân dân...(3)...thông báo bằng văn bản, nêu rõ thời gian chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân….(2)...biết/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp với  Tòa án đang quản lý hồ sơ vụ án (để phối hợp);  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  -...........;  **-** Lưu: VT, HSKS. | (11)  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 16/HC:** *Sử dụng biểu mẫu trong trường hợp yêu cầu Tòa án chuyển hồ sơ vụ án hành chính để thực hiện quyền kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm, kiến nghị theo thủ tục đặc biệt.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2)Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành văn bản. Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành văn bản thì bỏ Mục (1).

(3) Ghi tên Tòa án nhân dân đang quản lý hồ sơ vụ án.

(4) Tùy vào mục đích của việc rút hồ sơ, người sử dụng biểu mẫu lựa chọn nội dung phù hợp để điền vào biểu mẫu (ví dụ: kháng nghị phúc thẩm; kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm).

(5) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(6) Ghi tên Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính.

(7) Ghi số, kí hiệu, ngày, tháng, năm ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính.

(8) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự trong vụ án hành chính.

(9) Tùy thuộc vào việc rút hồ sơ của từng cấp kiểm sát để xem xét kháng nghị phúc thẩm hoặc giám đốc thẩm (tái thẩm), kiến nghị theo thủ tục đặc biệt mà lựa chọn thời hạn Tòa án phải chuyển hồ sơ theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính.

(10) Ghi địa chỉ của Viện kiểm sát nhân dân ban hành văn bản yêu cầu Tòa án chuyển hồ sơ.

(11) - Ở Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, Kiểm sát viên ký thì ghi là:

**“TL. VIỆN TRƯỞNG**

**KIỂM SÁT VIÊN”**

Ở Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Kiểm sát viên cao cấp giữ chức vụ Viện trưởng Viện nghiệp vụ ký thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KIỂM SÁT VIÊN - VIỆN TRƯỞNG**

**TÊN VIỆN NGHIỆP VỤ”**

Trường hợp, Kiểm sát viên cao cấp giữ chức vụ Phó Viện trưởng Viện nghiệp vụ ở Viện kiểm sát nhân dân cấp cao ký thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KIỂM SÁT VIÊN – PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**TÊN VIỆN NGHIỆP VỤ”**

- Ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng đơn vị, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao ký thừa lệnh Viện trưởng thì ghi là:

|  |  |
| --- | --- |
| **“TL.VIỆN TRƯỞNG** | **“TL.VIỆN TRƯỞNG** |
| **KIỂM SÁT VIÊN**  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO”** | **VỤ TRƯỞNG**  **TÊN ĐƠN VỊ”** |

Trường hợp Phó Vụ trưởng đơn vị nghiệp vụ ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao ký thay Thủ trưởng đơn vị thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KT.VỤ TRƯỞNG**

**TÊN ĐƠN VỊ**

**PHÓ VỤ TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 17/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:…/YC-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *…, ngày … tháng… năm 20…* |

**YÊU CẦU**

**Chuyển hồ sơ vụ án hành chính**

**(Lần 2)**

Kính gửi: Chánh án Tòa án nhân dân…(3)…

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ Điều 25,…(4)…Luật Tố tụng hành chính năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính.*

Ngày…tháng…năm, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…ban hành Công văn …(5)…yêu cầu Tòa án nhân dân...(3)…chuyển hồ sơ vụ án hành chính về …(6)...do Tòa án nhân dân…(7)…giải quyết tại Bản án (Quyết định)…(8)…, giữa:

…………………………………..(9)…………………………………

………………………………………………………………………….

Tuy nhiên, đến nay Viện kiểm sát nhân dân…(2)…chưa nhận được hồ sơ vụ án hành chính nêu trên, văn bản thông báo của Tòa án nhân dân...(3)...

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…yêu cầu Chánh án Tòa án nhân dân …(3)…chuyển hồ sơ vụ án hành chính nêu trên hoặc thông báo bằng văn bản trong trường hợp không chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân…(2)… theo quy định của pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên (kèm theo bản phô tô Yêu cầu chuyển hồ sơ lần thứ nhất);  - Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp với Tòa án đang quản lý hồ sơ (để phối hợp);  - Lãnh đạo, cơ quan đơn vị phụ trách (để báo cáo) trong trường hợp ký thay, ký thừa lệnh Viện trưởng;  **-** Lưu: VT, HSKS. | (10)  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 17/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng để đôn đốc Tòa án nhân dân chuyển hồ sơ vụ án hành chính cho Viện kiểm sát nhân dân giải quyết theo quy định của pháp luật.*

(1) Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2)Tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành văn bản. Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành văn bản thì bỏ Mục (1).

(3) Tên Tòa án nhân dân đang quản lý hồ sơ.

(4) Trường hợp Viện trưởng ký văn bản (Phó Viện trưởng ký thay) thì điền Điều 42 Luật Tố tụng hành chính, trường hợp Kiểm sát viên ký thừa lệnh Viện trưởng thì điền Điều 43 Luật Tố tụng hành chính.

(5) Ghi rõ số, kí hiệu, ngày tháng năm ban hành công văn yêu cẩu Tòa án chuyển hồ sơ.

(6) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(7) Tên Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án là đối tượng xem xét kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm hoặc kiến nghị theo thủ tục đặc biệt.

(8) Ghi số, ngày, tháng, năm ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án.

(9) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự trong vụ án.

(10)

- Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện khi ban hành yêu cầu chuyển hồ sơ vụ việc gửi Chánh án Tòa án nhân dân cùng cấp thì lãnh đạo Viện kiểm sát ký văn bản (Viện trưởng ký trực tiếp hoặc Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng).

**-** Ở Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Kiểm sát viên cao cấp giữ chức vụ Viện trưởng Viện nghiệp vụ ký thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KIỂM SÁT VIÊN – VIỆN TRƯỞNG**

**TÊN VIỆN NGHIỆP VỤ”**

Trường hợp, Kiểm sát viên cao cấp giữ chức vụ Phó Viện trưởng Viện nghiệp vụ ký thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KIỂM SÁT VIÊN – PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**TÊN VIỆN NGHIỆP VỤ”**

- Ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao, trường hợp Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng đơn vị ký thừa lệnh Viện trưởng thì ghi là:

|  |  |
| --- | --- |
| **“TL.VIỆN TRƯỞNG** | **“TL.VIỆN TRƯỞNG** |
| **KIỂM SÁT VIÊN**  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO”** | **VỤ TRƯỞNG**  **TÊN ĐƠN VỊ”** |

**-** Trường hợp Phó Vụ trưởng đơn vị nghiệp vụ ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao ký thay Thủ trưởng đơn vị thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KT.VỤ TRƯỞNG**

**TÊN ĐƠN VỊ**

**PHÓ VỤ TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 18/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ….. /PC-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHIẾU CHUYỂN**

**Trả hồ sơ vụ án hành chính**

Kính gửi: Tòa án nhân dân…..(3)……

Ngày…tháng…năm…, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…đã nhận được hồ sơ vụ án hành chính về…(4)…, giữa:

…………………………………..(5)………………………………………

……………………………………………………………………………...

Do Tòa án nhân dân…(3)…chuyển đến để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Nay, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…chuyển trả hồ sơ vụ án hành chính nêu trên cho Tòa án nhân dân…(3)…

Hồ sơ vụ án bao gồm…tập,…bút lục, được đánh số bút lục từ 01 đến… (Số bút lục thiếu:…– *nếu có*). Kèm theo hồ sơ vụ án nêu trên là các tài liệu…(6)…/.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu: VT, HSKS. |  | **NGƯỜI LẬP PHIẾU**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (7) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 18/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng trong trường hợp Viện kiểm sát nhân dân chuyển trả hồ sơ vụ án hành chính cho Tòa án nhân dân qua đường bưu điện.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chuyển trả hồ sơ vụ án hành chính. Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao lập phiếu chuyển trả hồ sơ thì bỏ Mục (1).

(3) Ghi tên Tòa án nhân dân nhận hồ sơ vụ án hành chính

(4) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(5) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự trong vụ án hành chính.

(6) Trường hợp có tài liệu gửi kèm theo hồ sơ vụ án khi chuyển trả cho Tòa án nhân dân thì ghi rõ tên, loại tài liệu *(nếu có*), ví dụ: các tài liệu, chứng cứ do Viện kiểm sát xác minh, thu thập được trong quá trình xem xét, giải quyết đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm; Thông báo về việc không kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

(7) Ghi rõ chức danh tư pháp (chức vụ quản lý - *nếu có*).

|  |
| --- |
| **Mẫu số 19/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BIÊN BẢN**

**Bàn giao hồ sơ vụ án hành chính**

Hồi…giờ…phút, ngày…tháng…năm……

Tại trụ sở: ………………………………….(3)…………………………………..

**Bên giao:**…………………………(4)…………………………..........................

**Bên nhận:**…………………………(5)…………………………………………

Tiến hành lập biên bản bàn giao hồ sơ vụ án hành chính về…(6)…, giữa: …………………………………..(7)……………………………………………..

……………………………………………………………………………............

Hồ sơ vụ án gồm có:…tập,…bút lục, được đánh số bút lục từ 01 đến… (Số bút lục thiếu:…– *nếu có*). Kèm theo hồ sơ vụ án nêu trên là các tài liệu…(8)…/.

Việc giao nhận hồ sơ kết thúc vào hồi…giờ…phút…cùng ngày.

Biên bản giao nhận hồ sơ được lập thành hai bản, mỗi bên giữ một bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Bên nhận**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **Bên giao**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

Lưu: HSKS.

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 19/HC:** *Sử dụng biểu mẫu trong trường hợp Viện kiểm sát nhân dân bàn giao hồ sơ vụ án hành chính trực tiếp.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân lập biên bản bàn giao hồ sơ vụ án hành chính. Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao lập biên bản thì bỏ Mục (1).

(3) Địa điểm tiến hành lập biên bản bàn giao hồ sơ vụ án hành chính.

(4), (5) Họ tên, chức danh tư pháp (chức vụ quản lý – *nếu có*) của bên giao, bên nhận hồ sơ vụ án hành chính.

(6) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(7) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự trong vụ án hành chính.

(8) Trường hợp có tài liệu gửi kèm theo hồ sơ vụ án khi chuyển trả cho Tòa án nhân dân thì ghi rõ tên, loại tài liệu *(nếu có*), ví dụ: các tài liệu, chứng cứ do Viện kiểm sát xác minh, thu thập được trong quá trình xem xét, giải quyết đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm; Thông báo về việc không kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

|  |
| --- |
| **Mẫu số 20/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ….. /QĐ-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**QUYẾT ĐỊNH KHÁNG NGHỊ PHÚC THẨM**

**Đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…**

**của Tòa án nhân dân…(3)…**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN …(2)…**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, 211, 212,…(4)….Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Xét Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(3)…giải quyết vụ án hành chính về…(5)…, giữa:

…………………………………..(6)………………………………………

….…………………………………………………………………………..

Sau khi xem xét hồ sơ vụ án và tài liệu, chứng cứ mới xác minh, thu thập được *(nếu có)*, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…

**NHẬN THẤY**

……………………………………(7)……………………………………

…………………………………………………………………………….

**XÉT THẤY**

……………………………………(8)…………………………………….……….……………………………………………………………………

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Kháng nghị toàn bộ (một phần) đối với Bản án (Quyết định)…số… ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(3)...*(Nếu kháng nghị đối với một phần Bản án (Quyết định) thì nêu rõ kháng nghị phần nào).*

**2.** Đề nghị Tòa án nhân dân…(9)…xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng …(10)…/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tòa án cấp sơ thẩm (kèm hồ sơ vụ án);  - Viện kiểm sát cấp sơ thẩm (trường hợp Viện kiểm sát cấp trên kháng nghị);  - Viện kiểm sátcấp trên trực tiếp (để báo cáo) trong trường hợp Viện kiểm sát cấp sơ thẩm kháng nghị;  - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…(để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Đương sự có liên quan đến kháng nghị;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (11) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 20/HC:**

(1) Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Viện kiểm sát nhân dân ban hành quyết định kháng nghị.

(3) Ghi tên Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính bị kháng nghị.

(4) Trường hợp kháng nghị phúc thẩm theo thủ tục thông thường thì điền Điều 213 Luật Tố tụng hành chính; kháng nghị phúc thẩm theo thủ tục rút gọn thì điền Điều 251 Luật Tố tụng hành chính.

(5) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(6) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(7) Nêu tóm tắt nội dung vụ án; phần quyết định của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính của Tòa án bị kháng nghị

(8)Phân tích, đánh giá vi phạm, sai lầm nghiêm trọng về tố tụng, nội dung trong Bản án, (Quyết định) hoặc phần Bản án (Quyết định) là căn cứ để kháng nghị phúc thẩm, dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật)*.*

(9) Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục phúc thẩm đối với Bản án (Quyết định) bị kháng nghị.

(10) Căn cứ quy định tại Điều 241; khoản 5 Điều 243 hoặc khoản 6 Điều 253 Luật Tố tụng hành chính để đưa ra hướng giải quyết cụ thể đối với Bản án (Quyết định) bị kháng nghị, ví dụ: hủy Bản án hành chính sơ thẩm; sửa Bản án hành chính sơ thẩm.

(11) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 21/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ….. /QĐ-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày … tháng … năm 20…* | | |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thay đổi (bổ sung) Quyết định kháng nghị phúc thẩm**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN …(2)…**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, 218 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Ngày…tháng…năm…, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(3)…ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm…(4)…đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(5)…giải quyết vụ án hành chính về…(6)…, giữa:

………………………………………(7)………………………………………………………………………………………………………………..

Sau khi xem xét lại nội dung kháng nghị, hồ sơ vụ án và các tài liệu, chứng cứ mới xác minh, thu thập được *(nếu có),* Viện kiểm sát nhân dân…(2)… xét thấy:

………………………………………(8)………………………………………………………………………………………………………………..

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Thay đổi (bổ sung) Quyết định kháng nghị phúc thẩm…(4)…ngày… tháng…năm…của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(3)…như sau:….(9)….

**2.** Đề nghị Tòa án nhân dân…(10)…xét xử phúc thẩm vụ án hành chính nêu trên theo hướng…(11)…/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tòa án nhân dân…(10)…;  - Viện kiểm sát cấp phúc thẩm (trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát cấp sơ thẩm thay đổi (bổ sung) kháng nghị);  **-** Viện kiểm sát cấp sơ thẩm (trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát cấp phúc thẩm thay đổi bổ sung (kháng nghị)  **-** Tòa án giải quyết sơ thẩm vụ án;  - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…(để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Đương sự có liên quan đến kháng nghị;  - Lưu: VT, HSKS. | ***VIỆN TRƯỞNG***  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  *(12)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 21/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành quyết định thay đổi (bổ sung) kháng nghị phúc thẩm.

(3) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm.

(4) Ghi số, kí hiệu của Quyết định kháng nghị phúc thẩm.

(5) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định).

(6) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(7) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(8) Phân tích nội dung, lý do, căn cứ xét thấy cần thiết phải thay đổi (bổ sung) quyết định kháng nghị.

(9) Nêu rõ thay đổi (bổ sung) đối với nội dung nào trong kháng nghị và nội dung mới được thay đổi (bổ sung) là gì.

(10) Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục phúc thẩm đối với Bản án (Quyết định) bị kháng nghị.

(11) Căn cứ quy định tại Điều 241; khoản 5 Điều 243 hoặc khoản 6 Điều 253 Luật Tố tụng hành chính để đưa ra hướng giải quyết cụ thể đối với Bản án (Quyết định) bị kháng nghị, ví dụ: hủy Bản án hành chính sơ thẩm; sửa Bản án hành chính sơ thẩm.

(12) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mẫu số 22/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 | |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …/QĐ-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* | |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Rút toàn bộ (một phần) Quyết định kháng nghị phúc thẩm**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN…(2)….**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, 218 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Ngày…tháng…năm…, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(3)…ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm…(4)…đối với Bản án (Quyết định)… số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(5)…giải quyết vụ án hành chính về…(6)…, giữa:

………………………………………(7)…………………………………..……………………………………………………………………………..

Sau khi xem xét lại nội dung kháng nghị, hồ sơ vụ án và các tài liệu, chứng cứ mới xác minh, thu thập được *(nếu có)*, Viện kiểm sát nhân dân…(2)… xét thấy:

………………………………………(8)………………………………………………………………………………………………………………...

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Rút toàn bộ (một phần) Quyết định kháng nghị phúc thẩm…(4)…ngày …tháng…năm…của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(3)…đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(5)…*(Nếu rút một phần thì nêu rõ rút phần nào).*

**2.** Đề nghị Tòa án nhân dân…(9)…đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với vụ án *(nếu rút toàn bộ kháng nghị và không có kháng cáo của đương sự)* hoặc đề nghị Tòa án nhân dân…(9)…xét xử phúc thẩm vụ án theo quy định của pháp luật *(nếu rút một phần kháng nghị).*/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tòa án nhân dân…(9)…;  - Viện kiểm sát cấp phúc thẩm (trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp sơ thẩm rút kháng nghị);  **-** Tòa án giải quyết sơ thẩm vụ án;  - Viện kiểm sát cấp sơ thẩm (trường hợp Viện trưởng Viện trưởng Viện kiểm sát cấp phúc thẩm rút kháng nghị);  - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…(để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Đương sự có liên quan đến kháng nghị;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (10) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 22/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Quyết định rút toàn bộ (hoặc một phần) kháng nghị phúc thẩm.

(3) Tên của Viện kiểm sát nhân dân ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm.

(4) Ghi số, kí hiệu của Quyết định kháng nghị phúc thẩm.

(5) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính bị kháng nghị.

(6) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(7) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(8) Phân tích lý do rút quyết định kháng nghị.

(9) Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục phúc thẩm đối với Bản án (Quyết định) bị kháng nghị.

(10) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 23/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:… /KN-VKS-HC | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …… tháng…… năm 20…* |

**KIẾN NGHỊ**

**Quyết định (Thông báo về việc không ra quyết định)**

**áp dụng (thay đổi, hủy bỏ) biện pháp khẩn cấp tạm thời**

Kính gửi: Chánh án Tòa án nhân dân…(3)…

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 43, 76 và 77 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Qua kiểm sát đối với Quyết định (Thông báo về việc không ra quyết định) áp dụng (thay đổi, hủy bỏ) biện pháp khẩn cấp tạm thời số…ngày…tháng… năm…của Tòa án nhân dân...(3)…cùng các tài liệu, chứng cứ có liên quan, Viện kiểm sát nhân dân...(2)…xét thấy:

…………………………………(4)…………………………………………………………………………………………………………………….

Để bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân…(3)…xem xét lại Quyết định (Thông báo về việc không ra quyết định) áp dụng (thay đổi, hủy bỏ) biện pháp khẩn cấp tạm thời nêu trên theo quy định của pháp luật./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp (để báo cáo);  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  - Bộ phận làm công tác tham mưu, tổng hợp của đơn vị;  - Lưu: VT, HSKS. |  | (5)  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 23/HC:** *Biểu mẫu được áp dụng kiến nghị đối với Quyết định áp dụng (thay đổi, hủy bỏ) hoặc Thông báo về việc không ra quyết định áp dụng (thay đổi, hủy bỏ) biện pháp khẩn cấp tạm thời của Thẩm phán trước khi mở phiên tòa (phiên họp).*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân kiến nghị.

(3) Tên của Tòa án nhân dân có vi phạm bị kiến nghị;

(4) Nêu và phân tích rõ vi phạm Tòa án trong việc quyết định áp dụng (thay đổi, hủy bỏ) hoặc không quyết định áp dụng (thay đổi, hủy bỏ) biện pháp khẩn cấp tạm thời, viện dẫn cụ thể quy định của pháp luật.

(5) - Trường hợp Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện ký thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KIỂM SÁT VIÊN”**

Trường hợp Kiểm sát viên cao cấp Viện kiểm sát nhân dân cấp cao ký thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KIỂM SÁT VIÊN**

**TÊN VIỆN NGHIỆP VỤ”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 24/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …/YC-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* | | |

**YÊU CẦU**

**Xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ**

Kính gửi:Tòa án nhân dân ..........(3)..........

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 43, khoản 6 Điều 84 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Để bảo đảm việc giải quyết vụ án hành chính về…(4)…do Tòa án nhân dân…(3)…thụ lý, giải quyết giữa…(5)…có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…yêu cầu Tòa án nhân dân...(3)...tiến hành xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ sau:

…………………………………(6)…………………………………………………………………………………………………………………….

Sau khi có kết quả xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ nêu trên, yêu cầu Tòa án nhân dân....(3)...sao gửi tài liệu, chứng cứ thu thập được hoặc thông báo kết quả cho Viện kiểm sát nhân dân.....(2)…để kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính của Tòa án theo quy định của pháp luật. Trường hợp Tòa án nhân dân…(3)…không đồng ý với yêu cầu của Viện kiểm sát nhân dân…(2)…hoặc không xác minh, thu thập được tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu thì trả lời bằng văn bản cho Viện kiểm sát biết trước thời điểm Tòa án mở phiên tòa (phiên họp)./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  - Lưu: VT, HSKS. |  | *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (7) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 24/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng trong trường hợp Viện kiểm sát cấp sơ thẩm, phúc thẩm yêu cầu Tòa án nhân dân cùng cấp xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ để đảm bảo việc giải quyết vụ án hành chính có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.*

(1)Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát ban hành yêu cầu.

(3) Ghi tên Tòa án nhân dân nơi thụ lý, giải quyết vụ án.

(4) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(5) Ghi thông tin của đương sự trong vụ án hành chính.

(6) Ghi cụ thể các tài liệu, chứng cứ yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập.

(7) - Trường hợp Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện ký thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KIỂM SÁT VIÊN”**

- Trường hợp Kiểm sát viên cấp cao giữ chức vụ Viện trưởng Viện nghiệp vụ thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp cao ký thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KIỂM SÁT VIÊN – VIỆN TRƯỞNG**

**TÊN VIỆN NGHIỆP VỤ”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 25/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ….. /KN-VKS-HC | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày… tháng…năm 20…* | | |

**KIẾN NGHỊ**

**Về việc cử người giám hộ khởi kiện vụ án hành chính**

Kính gửi:Uỷ ban nhân dân xã, phường (thị trấn)…(3)…

Địa chỉ:……………………………………………………

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ Điều 25, Điều 43 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

……………………………………(4)…………………………………………………………………………………………………………………

Để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của…(5)…là người chưa thành niên (người mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định số…. ngày…tháng….năm…..của Tòa án nhân dân…(6)…), Viện kiểm sát nhân dân ...(2)...kiến nghị Ủy ban nhân dân....(3)...cử người giám hộ đứng ra khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân...(7)...theo quy định của pháp luật/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp (để báo cáo);  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  - Lưu: VT, HSKS. | **TL.VIỆN TRƯỞNG**  **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 25/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát ban hành kiến nghị.

(3) Ghi tên Ủy ban nhân dân xã, phường (thị trấn) nơi đương sự cư trú.

(4) Nêu thời gian, chủ thể có thẩm quyền ban hành quyết định hành chính (thực hiện hành vi hành chính); tóm tắt nội dung cơ bản của quyết định hành chính (hành vi hành chính) liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên (hoặc người mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi).

(5) Ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ của người chưa thành niên (hoặc người mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định số….ngày…tháng….năm…..của Tòa án nhân dân…..).

(6) Ghi tên Tòa án nhân dân ban hành Quyết định tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

(7) Ghi tên Tòa án nhân dân có thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án hành chính.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 26/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …. /PKS-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHIẾU KIỂM SÁT**

**Thông báo trả lại đơn khởi kiện**

Ngày…tháng…năm…, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được Thông báo trả lại đơn khởi kiện số:…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(3)….

Qua kiểm sát Thông báo trả lại đơn khởi kiện nêu trên thấy:

**1. Về thời hạn gửi Thông báo trả lại đơn khởi kiện**

……………………………………(4)…………………………………………………………………………………………………………………

**2. Về hình thức Thông báo trả lại đơn khởi kiện**

……………………………………(5)…………………………………..……………………………………………………………………………….

**3. Về căn cứ trả lại đơn khởi kiện**

………………………………………(6)………………………………………………………………………………………………………………

**4. Vi phạm khác (ghi rõ loại vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**5. Đề xuất của Kiểm sát viên/Kiểm tra viên**

…………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………

**6. Ý kiến của lãnh đạo đơn vị**

……………………………………(7)…………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày…tháng…năm…*  **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SÁT VIÊN/KIỂM TRA VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 26/HC:**

(1) Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Viện kiểm sát ban hành Phiếu kiểm sát.

(3) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Thông báo trả lại đơn khởi kiện.

(4) Ghi rõ Tòa án gửi Thông báo trả lại đơn khởi kiện đúng hay không đúng thời hạn (gửi chậm bao nhiêu ngày) theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Luật Tố tụng hành chính.

(5) Ghi rõ hình thức Thông báo trả lại đơn khởi kiện đúng hay không đúng theo Mẫu 03-HC (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao).

(6) Ghi rõ Tòa án trả lại đơn khởi kiện đúng hay không đúng quy định tại khoản 1 Điều 123 Luật Tố tụng hành chính.

(7) Ý kiến của lãnh đạo Viện đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, lãnh đạo Phòng đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ….. /YC-VKS-HC | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày… tháng…… năm 20…* |

|  |
| --- |
| **Mẫu số 27/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

**YÊU CẦU**

**Sao chụp bản sao đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ**

Kính gửi:Tòa án nhân dân …(3)…

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ Điều 25, 43 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;*

*Căn cứ Điều 21 Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính.*

Ngày…tháng…năm..., Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được Thông báo trả lại đơn khởi kiện...(4)…của Tòa án nhân dân…(3)…về việc trả lại đơn khởi kiện của…(5)…

Để có căn cứ xem xét việc trả lại đơn khởi kiện, Viện kiểm sát nhân dân …(2)…yêu cầu Tòa án nhân dân…(3)…cho sao chụp bản sao đơn khởi kiện của…(5)…và các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện theo quy định của pháp luật.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  - Lưu: VT, HSKS. |  | **TL. VIỆN TRƯỞNG**  **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 27/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát ban hành yêu cầu.

(3) Ghi tên Tòa án nhân dân ban hành Thông báo trả lại đơn khởi kiện.

(4) Nêu rõ số, kí hiệu, ngày tháng năm ban hành Thông báo trả lại đơn khởi kiện.

(5) Thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân bị trả lại đơn khởi kiện vụ án hành chính.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 28/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ……../KN-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**KIẾN NGHỊ**

**Việc trả lại đơn khởi kiện**

Kính gửi: Chánh án Tòa án nhân dân…(3)…

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 43, 123 và khoản 1 Điều 124 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Qua kiểm sát Thông báo trả lại đơn khởi kiện số:…ngày…tháng…năm … của Tòa án nhân dân…(3)..., xem xét đơn khởi kiện của…(4)…và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…xét thấy:

………………………………….(5)………………………………………. ……………………………………………………………………………..

Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…kiến nghị Toà án nhân dân…(3)…nhận lại đơn khởi kiện cùng tài liệu, chứng cứ kèm theo để tiến hành thụ lý vụ án theo quy định của pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp (để báo cáo);  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  - Bộ phận làm công tác tham mưu, tổng hợp của đơn vị;  - Lưu: VT, HSKS. | **TL. VIỆN TRƯỞNG**  **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 28/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành kiến nghị.

(3) Ghi tên Tòa án nhân dân ban hành Thông báo trả lại đơn khởi kiện.

(4) Ghi tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính.

(5) Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc trả lời đơn khởi kiện, quy định của pháp luật để phân tích, đánh giá việc khởi kiện của người khởi kiện là có căn cứ và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cùng cấp.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 29/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ….. /PB-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…tháng…năm…* |

**PHÁT BIỂU**

**Của Kiểm sát viên tại phiên họp xem xét, giải quyết**

**kiến nghị (khiếu nại) về việc trả lại đơn khởi kiện**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 43 và 124 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;*

*Căn cứ Điều 26 Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TAND ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính.*

Hôm nay, Tòa án nhân dân…(3)…mở phiên họp xem xét, giải quyết kiến nghị (khiếu nại) của…(4)…đối với việc Tòa án nhân dân…(3)…trả lại đơn khởi kiện tại Thông báo trả lại đơn khởi kiện số…ngày…tháng… năm…

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc trả lại đơn khởi kiện, đại diện Viện kiểm sát nhân dân …(2)…phát biểu ý kiến như sau:

………………………………………(5)…………………………………..

……………………………………………………………………………...

Vì các lẽ trên,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân…(2)…đề nghị Tòa án nhân dân…(3)… chấp nhận kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân…(2)…, nhận lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo để tiến hành việc thụ lý vụ án (hoặc căn cứ quy định… (6)…giải quyết khiếu nại theo hướng…(7)…)./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  **-** Tòa án nhân dân…(3)…;  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  - Lưu**:** VT, HSKS. | **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 29/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành bài phát biểu.

(3) Ghi tên của Tòa án nhân dân mở phiên họp xem xét, giải quyết kiến nghị (khiếu nại).

(4) Nêu rõ tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức, cá nhân khiếu nại, văn bản kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân (số, ngày, tháng, năm, cơ quan ban hành).

(5) Tùy từng trường hợp mà Kiểm sát viên lựa chọn xây dựng nội dung phát biểu phù hợp với quy định tại Điều 26 Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TAND ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao: trường hợp chỉ có kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân; trường hợp chỉ có khiếu nại của người khởi kiện; trường hợp vừa có khiếu nại của người khởi kiện vừa có kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân.

(6) (7) Tùy theo tính có căn cứ (không có căn cứ) của khiếu nại để lựa chọn quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản 4 Điều 124 Luật Tố tụng hành chính để đề xuất quan điểm.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 30/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ….. /KN-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…tháng…năm…* |

**KIẾN NGHỊ**

**Đối với Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị)**

**về việc trả lại đơn khởi kiện**

Kính gửi: Chánh án Tòa án nhân dân…(3)….

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42 và khoản 5 Điều 124 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Sau khi xem xét Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị) về việc trả lại đơn khởi kiện số…ngày… tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(4)…và các tài liệu, chứng cứ có liên quan, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…xét thấy:

………………………………….(5)………………………………………. ……………………………………………………………………………..

Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…kiến nghị Chánh án Toà án nhân dân…(3)…yêu cầu Tòa án nhân dân…(4)…nhận lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện để tiến hành việc thụ lý vụ án hành chính theo quy định của pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Tòa án nhân dân cùng cấp;  - Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp (để báo cáo);  - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…(để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Bộ phận làm công tác tham mưu tổng hợp của đơn vị;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (6) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 30/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành kiến nghị.

(3) Tên của Tòa án nhân dân cấp trên trực tiếp của Tòa án nhân dân ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị) về việc trả lại đơn khởi kiện.

(4) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (kiến nghị) về việc trả lại đơn khởi kiện.

(5) Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc trả lại đơn khởi kiện và quy định của pháp luật để phân tích, đánh giá việc khởi kiện là có căn cứ, Tòa án nhân dân cùng cấp phải nhận lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện *(nếu có*) để tiến hành việc thụ lý vụ án hành chính.

(6) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 31/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:…./PKS-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *…, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHIẾU KIỂM SÁT**

**Thông báo về việc thụ lý vụ án**

Ngày…tháng…năm…, Viện kiểm sát nhân dân…(2)… nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án số:…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(3) …

Qua kiểm sát Thông báo về việc thụ lý vụ án (sau đây viết tắt là Thông báo) nêu trên thấy:

**1. Về thời hạn Tòa án gửi Thông báo**

…………………………………(4)………………………………………..…………………………………………………………………………….

**2. Về hình thức Thông báo**

…………………………………(5)………………………………………...……………………………………………………………………………..

**3. Về nội dung Thông báo**

…………………………………(6)……………………………………..……………………………………………………………………………….

**4. Vi phạm khác (ghi rõ loại vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**5. Đề xuất của Kiểm sát viên/Kiểm tra viên**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**6. Ý kiến của lãnh đạo đơn vị**

……………………………………(7)……………………………………….…………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày…tháng…năm…*  **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SÁT VIÊN/KIỂM TRA VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 31/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát ban hành Phiếu kiểm sát.

(3) Ghi tên của Tòa án nhân dân ban hành thông báo thụ lý vụ án.

(4) Ghi rõ Tòa án gửi đúng hay không đúng thời hạn (gửi chậm bao nhiêu ngày) theo quy định tại khoản 1 Điều 126 Luật Tố tụng hành chính.

(5) Ghi rõ hình thức Thông báo đúng hay không đúng theo Mẫu 06-HC (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao).

(6) Ghi rõ nội dung Thông báo đúng hay không đúng quy định tại khoản 2 Điều 126 Luật Tố tụng hành chính.

(7) Ý kiến của lãnh đạo Viện đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện; lãnh đạo Phòng đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 32/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ….. /KN-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…tháng…năm…* |

**KIẾN NGHỊ**

**Về việc chuyển (không chuyển) hồ sơ vụ án hành chính**

Kính gửi: Chánh án Tòa án nhân dân…(3)….

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 34, 42 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Qua kiểm sát việc thụ lý, giải quyết vụ án hành chính về …(4)… của Tòa án nhân dân…(3)…tại Thông báo về việc thụ lý vụ án số…ngày…tháng…năm …, giữa:

………………………………….(5)………………………………………. ……………………………………………………………………………..

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…xét thấy:

………………………………….(6)………………………………………. ……………………………………………………………………………..

Để bảo đảm việc thụ lý, giải quyết vụ án hành chính nêu trên đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…kiến nghị Chánh án Toà án nhân dân…(3)…(7)…/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp (để báo cáo);  - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…(để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Bộ phận làm công tác tham mưu tổng hợp của đơn vị;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (8) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 32/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng trong hai trường hợp: (i) Trường hợp phát hiện vụ án hành chính không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cùng cấp thì Viện kiểm sát sử dụng biểu mẫu để kiến nghị ngay Tòa án cùng cấp ban hành quyết định chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án có thẩm quyền thụ lý, giải quyết; (ii) Trường hợp phát hiện vụ án hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cùng cấp nhưng Tòa án cùng cấp lại ban hành quyết định chuyển hồ sơ cho Tòa án khác không có thẩm quyền giải quyết thì Viện kiểm sát ban hành kiến nghị yêu cầu hủy quyết định chuyển hồ sơ cho Tòa án.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành kiến nghị.

(3) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Quyết định chuyển hồ sơ vụ án hành chính.

(4) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(5) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(6) Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án để nhận xét, đánh giá: Quyết định chuyển hồ sơ vụ án hành chính; Quyết định đình chỉ xét xử, chuyển hồ sơ vụ án hành chính của Tòa án hoặc việc Tòa án không ban hành Quyết định chuyển hồ sơ vụ án hành chính (Quyết định đình chỉ việc xét xử, chuyển hồ sơ vụ án hành chính) là không đúng quy định của pháp luật, viện dẫn cụ thể quy định của pháp luật.

(7) Đối với trường hợp quyết định chuyển hồ sơ vụ án hành chính (quyết định đình chỉ việc xét xử, chuyển hồ sơ vụ án hành chính) không đúng quy định pháp luật thì đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân cùng cấp hủy quyết định chuyển hồ sơ vụ án hành chính (quyết định đình chỉ việc xét xử, chuyển hồ sơ vụ án hành chính) và tiếp tục thụ lý, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đối với trường hợp Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án không đúng thẩm quyền thì đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân cùng cấp ban hành quyết định chuyển hồ sơ vụ án hành chính (quyết định đình chỉ việc xét xử, chuyển hồ sơ vụ án hành chính) theo quy định của pháp luật.

(8) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 33/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ……../KN-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**KIẾN NGHỊ**

**Quyết định đưa vụ án ra giải quyết sơ thẩm theo thủ tục rút gọn**

Kính gửi: Chánh án Tòa án nhân dân…(3)….

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, 246, 248 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Qua kiểm sát đối với Quyết định đưa vụ án ra giải quyết sơ thẩm theo thủ tục rút gọn số:…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(3)…giải quyết vụ án hành chính về…(4)…, giữa:

……………………………………(5)……………………………………..…..…………………………………………………………………………

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…xét thấy:

………………………………….(6)………………………………………. ……………………………………………………………………………..

Để bảo đảm việc thụ lý, giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…kiến nghị Chánh án Toà án nhân dân …(3)…hủy Quyết định đưa vụ án ra giải quyết sơ thẩm theo thủ tục rút gọn nêu trên, chuyển vụ án sang giải quyết theo thủ tục thông thường./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp (để báo cáo);  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Bộ phận làm công tác tham mưu tổng hợp của đơn vị;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (7) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 33/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành kiến nghị.

(3) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Quyết định đưa vụ án ra giải quyết sơ thẩm theo thủ tục rút gọn bị kiến nghị.

(4) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(5) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(6) Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án để phân tích, đánh giá vụ án không đủ điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn theo quy định tại khoản 1 Điều 246 Luật Tố tụng hành chính.

(7) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 34/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:…./BCĐX-VKS-HC  (Lưu hành nội bộ) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT**

**Việc giải quyết vụ án hành chính theo thủ tục sơ thẩm**

Họ tên, chức danh của người báo cáo:…………………..(3)......................

Tôi được phân công nghiên cứu, đề xuất giải quyết vụ án hành chính về…(4)…do Tòa án nhân dân…(5)…thụ lý, giải quyết giữa:

……………………………………(6)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, tôi báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ và đề xuất quan điểm giải quyết vụ án hành chính nêu trên như sau:

**I. NỘI DUNG VỤ ÁN**

……………………………………(7)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**II. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT VỤ ÁN CỦA TÒA ÁN**

……………………………………(8)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**III. QUAN ĐIỂM CỦA CÔNG CHỨC NGHIÊN CỨU**

**1. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng**

**1.1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án**

……………………………………(9)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**1.2. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng**

……………………………………(10)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**2. Đề xuất quan điểm giải quyết vụ án**

……………………………………(11)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Trên đây là báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ và đề xuất quan điểm giải quyết vụ án hành chính nêu trên. Đề nghị lãnh đạo đơn vị xem xét, cho ý kiến./.

**Công chức báo cáo**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

*(12)*

*Ngày…tháng…năm…trình lãnh đạo phụ trách*

*Ngày…tháng…năm… lãnh đạo phụ trách cho ý kiến*

|  |
| --- |
| **Ý kiến của lãnh đạo phụ trách** |

*Ngày…tháng…năm… trình lãnh đạo Viện*

*Ngày…tháng…năm…lãnh đạo Viện cho ý kiến*

**Ý kiến của lãnh đạo Viện**

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 34/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng trong trường hợp báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ vụ án và đề xuất quan điểm giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành báo cáo đề xuất.

(3) Ghi họ tên, chức danh tư pháp (chức vụ lãnh đạo) của người báo cáo.Trường hợp có nhiều công chức cùng nghiên cứu, đề xuất giải quyết vụ án thì ghi Kiểm sát viên chịu trách nhiệm chính lên đầu và sau đó ghi lần lượt các Kiểm sát viên cùng tham gia nghiên cứu, đề xuất giải quyết vụ án.

(4) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(5) Tên của Tòa án nhân dân thụ lý, giải quyết vụ án hành chính.

(6) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(7) Yêu cầu trình bày ngắn gọn, đầy đủ, rõ ràng, trung thực, chính xác về nội dung vụ án, tập trung nêu rõ yêu cầu của người khởi kiện; ý kiến của người bị kiện; ý kiến, yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan *(nếu có)* và các tài liệu, chứng cứ do các bên đương sự, người tham gia tố tụng khác cung cấp; tài liệu, chứng cứ do Tòa án xác minh, thu thập được *(nếu có)*.

(8) - Nêu quá trình Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng sơ thẩm đối với vụ án hành chính theo trình tự thời gian từ khi thụ lý đến thời điểm công chức làm báo cáo đề xuất: việc thụ lý vụ án; xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ; tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại; áp dụng (thay đổi, hủy bỏ) hoặc không áp dụng (thay đổi, hủy bỏ) biện pháp khẩn cấp tạm thời *(nếu có);* tạm đình chỉ *(nếu có);* việc cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, Viện kiểm sát cùng cấp và các thủ tục tố tụng khác *(nếu có)* do Tòa án tiến hành.

- Trường hợp vụ án hành chính từng bị Tòa án có thẩm quyền tuyên hủy để xét xử sơ thẩm lại thì nêu phần quyết định của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án bị tuyên hủy trước đó.

(9) - Nhận xét, đánh giá rõ ràng, đầy đủ về việc Tòa án, Thẩm phán đã tiến hành thủ tục tố tụng đúng/ chưa đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan *(tránh lặp lại những nội dung đã được trình bày tại Phần II)*

- Trường hợp Tòa án, Thẩm phán có vi phạm, cần nêu rõ vi phạm, đánh giá về mức độ vi phạm, dẫn chiếu cụ thể quy định pháp luật bị vi phạm và đề xuất hướng xử lý vi phạm.

(10) - Nhận xét, đánh giá về việc người tham gia tố tụng từ khi Tòa án thụ lý sơ thẩm vụ án đến thời điểm báo cáo đã chấp hành đúng, đầy đủ hay chưa đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về quyền và nghĩa vụ của đương sự, người tham gia tố tụng khác. Trường hợp đương sự, người tham gia tố tụng có vi phạm, cần nêu rõ vi phạm là gì, đánh giá về mức độ vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật bị vi phạm.

- Đề xuất hướng xử lý đối với vi phạm về tố tụng của người tham gia tố tụng.

(11) Phân tích, lập luận, đánh giá đầy đủ, khách quan về những tài liệu, chứng cứ, tình tiết của vụ án; nêu rõ căn cứ quy định của pháp luật để đề xuất chấp nhận hoặc không chấp nhận yêu cầu của đương sự.

Trường hợp công chức được phân công cùng tham gia nghiên cứu vụ án có quan điểm khác với Kiểm sát viên chịu trách nhiệm chính thì ghi rõ quan điểm đề xuất của công chức đó sau phần đề xuất của Kiểm sát viên chịu trách nhiệm chính.

(12) Trường hợp có nhiều công chức nghiên cứu, đề xuất thì tất cả đều phải ký, ghi rõ họ tên vào phần người báo cáo.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 35/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:…./PB-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHÁT BIỂU**

**Của Kiểm sát viên tại phiên tòa hành chính sơ thẩm**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 43,…(3)…Luật Tố tụng hành chính năm 2015;*

*Căn cứ Điều 27 Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính.*

Hôm nay, Tòa án nhân dân…(4)… mở phiên tòa sơ thẩm giải quyết vụ án hành chính về…(5)…, giữa:

……………………………………(6)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, kết quả kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân…(3)…và tham gia phiên tòa hành chính sơ thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân…(2)…phát biểu ý kiến như sau:

**I. VỀ VIỆC TUÂN THEO PHÁP LUẬT TỐ TỤNG**

**1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán**

……………………………………(7)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa**

……………………………………(8)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**3. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng**

……………………………………(9)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**II. VỀ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

……………………………………(10)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**III.** **YÊU CẦU, KIẾN NGHỊ KHẮC PHỤC VI PHẠM *(NẾU CÓ)***

……………………………………(11)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Trên đây là ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân…(2)…..về việc tuân theo pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án hành chính nêu trên./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Toà án xét xử sơ thẩm;  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  - Lưu: VT, HSKS. | **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 35/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành bài phát biểu.

(3) Trường hợp phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hành chính theo thủ tục thông thường thì điền Điều 190 Luật Tố tụng hành chính; theo thủ tục rút gọn thì điền Điều 249 Luật Tố tụng hành chính.

(4) Tên của Tòa án mở phiên tòa sơ thẩm.

(5) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(6) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(7) - Nêu rõ Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ/ không đúng, chưa đầy đủ quy định của Luật Tố tụng hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về thụ lý vụ án; xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ; việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại; việc áp dụng (thay đổi, hủy bỏ) biện pháp khẩn cấp tạm thời (nếu có) và các thủ tục tố tụng khác (nếu có).

- Trường hợp phiên tòa hành chính sơ thẩm tiến hành theo thủ tục rút gọn thì Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo tố tụng của Thẩm phán khi xét xử vụ án hành chính, bỏ phần nhận xét về Hội đồng xét xử tại Mục 2.

- Trường hợp Thẩm phán có vi phạm về tố tụng thì Kiểm sát viên phát biểu về nội dung vi phạm của Thẩm phán và dẫn chiếu cụ thể quy định bị vi phạm, đánh giá tác động của vi phạm đó đối với việc xét xử vụ án.

(8) - Nêu rõ Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ hay chưa đúng, chưa đầy đủ quy định của Luật Tố tụng hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về việc xét xử sơ thẩm vụ án hành chính.

- Trường hợp Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa có vi phạm về việc xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thì Kiểm sát viên phát biểu về nội dung vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định bị vi phạm, đánh giá tác động của vi phạm đó đối với việc xét xử vụ án.

(9) - Trường hợp người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan *(nếu có)*; những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính và quy định pháp luật liên quan thì Kiểm sát viên nêu rõ *“Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật”*.

- Trường hợp có người tham gia tố tụng vi phạm quyền, nghĩa vụ tố tụng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quá trình giải quyết vụ án thì nội dung phát biểu của Kiểm sát viên phải nêu rõ tư cách tố tụng của từng người, nội dung vi phạm, dẫn chiếu cụ thể quy định bị vi phạm, đánh giá tác động của vi phạm đó đối với việc xét xử vụ án và yêu cầu Hội đồng xét xử có biện pháp xử lý vi phạm.

(10) Nội dung về việc giải quyết vụ án được thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 27 Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính.

(11) Trường hợp Kiểm sát viên có yêu cầu, kiến nghị tại phiên tòa thì ghi rõ nội dung kiến nghị, yêu cầu.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 36/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:…./PKS-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày … tháng … năm 20* | | |

**PHIẾU KIỂM SÁT**

**Bản án (Quyết định) của Tòa án cấp sơ thẩm\***

**Phần I: Dùng cho Viện kiểm sát cấp sơ thẩm**

Ngày…tháng.. năm…, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được Bản án (Quyết định)…(3)…của Tòa án nhân dân…(4)…giải quyết vụ án hành chính về …(5)…, giữa:

………………………………………(6)…………………………………..….…….……………………………………………………………………

Qua kiểm sát Bản án (Quyết định) nêu trên thấy:

**1. Về thời hạn Tòa án gửi Bản án (Quyết định)**

………………………………………(7)…………………………………..….…….……………………………………………………………………

**2. Về hình thức của Bản án (Quyết định)**

………………………………………(8)…………………………………..….…….……………………………………………………………………

**3. Về nội dung của Bản án (Quyết định)**

……………………………………(9)…………………………………………………………………………………………………………………

**4. Vi phạm khác (ghi rõ loại vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật)**

……………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………

**5. Đề xuất của Kiểm sát viên/Kiểm tra viên**

…………………………………………………………………………..….………………………………………………………………………………

**6. Ý kiến của lãnh đạo đơn vị**

……………………………………(10)………………………………………..…………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày…..tháng……năm……..*  **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SÁT VIÊN/KIỂM TRA VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |
|  |  |

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát cấp phúc thẩm;

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao có thẩm quyền theo

lãnh thổ *(sau khi Bản án (Quyết định) của Tòa án cấp*

*huyện có hiệu lực pháp luật)*;

- Lưu: HSKS.

**Phần II: Dùng cho Viện kiểm sát nhân dân cấp phúc thẩm**

**(Viện kiểm sát nhân dân cấp cao có thẩm quyền**

**theo lãnh thổ kiểm sát Bản án (Quyết định) của**

**Tòa án nhân dân cấp huyện đã có hiệu lực pháp luật)**

Ngày…tháng.. năm…, Viện kiểm sát nhân dân…(11)…nhận được Bản án (Quyết định)…(3)…Tòa án nhân dân...(4)…và phiếu kiểm sát do Viện kiểm sát nhân dân…(2)… chuyển đến.

Qua nghiên cứu Bản án (Quyết định) nêu trên và kiểm tra kết quả kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân…(2)…, Viện kiểm sát nhân dân…(11)…thấy:

- Nhất trí (không nhất trí) với nội dung kiểm sát do Viện kiểm sát nhân dân…(2)… đề xuất:

……………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………..

- Bổ sung thêm vi phạm phát hiện:

……………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………..

- Đề xuất của Kiểm sát viên/Kiểm tra viên:

……………………………………………………………………………...……………………………………………………………………………..

- Ý kiến của lãnh đạo đơn vị:

……………………………………(12)………………………………………..…………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày….tháng…..năm….*  **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  **(LÃNH ĐẠO VIỆN NGHIỆP VỤ)**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SÁT VIÊN/KIỂM TRA VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |
|  |  |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 36/HC:**

*\* Ghi rõ tên Bản án (Quyết định) của Tòa án cấp sơ thẩm. Biểu mẫu áp dụng cho việc kiểm sát đối với Bản án hành chính sơ thẩm; Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án; Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án; Quyết định công nhận kết quả đối thoại thành, đình chỉ giải quyết vụ án.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Phiếu kiểm sát.

(3) Ghi tên, số, kí hiệu, ngày, tháng, năm ban hành Bản án (Quyết định).

(4) Ghi tên Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định).

(5) Ghi nội dung khiếu kiện vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính)

(6) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự trong vụ án hành chính.

(7) Ghi rõ Tòa án cấp sơ thẩm gửi Bản án (Quyết định) cho Viện kiểm sát đúng hay chưa đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính. Nếu Tòa án gửi chậm thì ghi rõ gửi chậm bao nhiêu ngày, viện dẫn cụ thể quy định của pháp luật.

(8) Ghi rõ hình thức của Bản án (Quyết định) đúng hay không đúng theo biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (nêu biểu mẫu cụ thể).

(9) Đánh giá nội dung của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính của Tòa án cấp sơ thẩm đúng hay không đúng quy định của pháp luật, viện dẫn cụ thể quy định của pháp luật.

(10) Ý kiến của lãnh đạo Viện đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện (lãnh đạo Phòng đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh).

(11) Tên Viện kiểm sát nhân dân cấp phúc thẩm (Viện kiểm sát nhân dân cấp cao có thẩm quyền theo lãnh thổ).

(12) Ý kiến của lãnh đạo Phòng thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh; lãnh đạo Viện nghiệp vụ thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp cao.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 37/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:……/BC-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**BÁO CÁO**

**Đề nghị kháng nghị phúc thẩm đối với**

**Bản án (Quyết định)…số … ngày… tháng…năm…**

**của Tòa án nhân dân…(3)…**

Kính gửi: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân……… (4)……

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…đã kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính về…(5)…của Tòa án nhân dân…(3)…theo thủ tục sơ thẩm, giữa:

…………………………………(6)………………………………………...…………………………………………………………………………….

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận thấy:

**1. Nội dung vụ án**

…………………………………(7)………………………………………...…………………………………………………………………………….

**2. Việc giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm**

…………………………………(8)………………………………………...……………………………………………………………………………

**3. Vi phạm của Tòa án cấp sơ thẩm**

…………………………………(9)………………………………………...……………………………………………………………………………

**4. Quan điểm, lý do đề nghị kháng nghị phúc thẩm**

…………………………………(10)………………………………………...………………………………………………………………………………..

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…báo cáo đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(4)…xem xét, quyết định kháng nghị phúc thẩm đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(3)…/.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân …(2)… (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (11) | |
|  |  |  | |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 37/HC:** *Mẫu này chỉ sử dụng trong trường hợp thời hạn kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát cấp sơ thẩm đã hết, đề nghị Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp kháng nghị phúc thẩm.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành báo cáo đề nghị kháng nghị.

(3) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính.

(4) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có thẩm quyền kháng nghị phúc thẩm.

(5) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(6) Ghi đầy đủ thông tin của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(7) Trình bày tóm tắt nội dung vụ việc, tập trung nêu rõ đơn khởi kiện, yêu cầu, ý kiến của đương sự; tài liệu, chứng cứ do đương sự, người tham gia tố tụng khác cung cấp; tài liệu, chứng cứ do Tòa án xác minh, thu thập *(nếu có)*.

(8) Trích phần quyết định của Bản án (Quyết định) của Tòa án cấp sơ thẩm.

Trường hợp vụ án từng bị Tòa án có thẩm quyền tuyên hủy để xét xử sơ thẩm lại thì nêu thêm phần quyết định của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án bị tuyên hủy trước đó.

(9) Phân tích, đánh giá vi phạm, sai lầm nghiêm trọng của Bản án (Quyết định) của Tòa án cấp sơ thẩm là căn cứ để kháng nghị phúc thẩm, ví dụ: Việc đánh giá chứng cứ của Thẩm phán, Hội đồng xét xử thiếu khách quan, toàn diện; có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật dẫn đến việc ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính của Tòa án không đúng quy định của pháp luật; Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiệm trọng về thủ tục tố tụng làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

(10) Nêu và phân tích quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân ban hành báo cáo về đường lối giải quyết vụ việc, viện dẫn cụ thể quy định của pháp luật; lý do báo cáo đề nghị kháng nghị phúc thẩm

(11) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 38/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ……../PB-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHÁT BIỂU**

**Của Kiểm sát viên tại phiên họp xét kháng cáo quá hạn**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 43, 208 và 226 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;*

*Căn cứ Điều 28 Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính.*

Hôm nay, Tòa án nhân dân…(3)…mở phiên họp xét kháng cáo quá hạn của…(4)…đối với Bản án (Quyết định)…(5)…của Tòa án nhân dân…(6)…giải quyết vụ án hành chính về…(7)…, giữa:

……………………………………(8)………………………………………..…..……………………………………………………………………

Sau khi nghiên cứu bản tường trình về lý do kháng cáo quá hạn, các tài liệu, chứng cứ liên quan *(nếu có)*, kết quả kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân…(3)…và tham gia phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân…(2)…phát biểu ý kiến như sau:

**1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng**

……………………………………(9)………………………………………..…..……………………………………………………………………

**2. Việc giải quyết kháng cáo quá hạn**

……………………………………(10)………………………………………..…..…………………………………………………………………….

Trên đây là ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân…(2)…về việc tuân theo pháp luật tố tụng và giải quyết việc kháng cáo quá hạn nêu trên./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Toà án nhân dân…(3)…;  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  **-** Lưu:VT, HSKS. | **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 38/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân có Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

(3) Tên của Tòa án nhân dân phúc thẩm xét kháng cáo quá hạn.

(4) Nêu rõ họ tên, địa chỉ của cá nhân, cơ quan, tổ chức nộp kháng cáo quá hạn.

(5) Bản án (Quyết định) giải quyết sơ thẩm vụ án hành chính (nêu rõ tên, số, ngày tháng năm ban hành).

(6) Ghi tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết sơ thẩm vụ án hành chính.

(7) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(8) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(9)

- Nhận xét việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án cấp phúc thẩm từ khi nhận được đơn kháng cáo quá hạn đến trước thời điểm Hội đồng xét kháng cáo quá hạn ra quyết định đúng hay không đúng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 208; khoản 2 Điều 226 Luật Tố tụng hành chính.

- Trường hợp Tòa án cấp phúc thẩm có vi phạm thì Kiểm sát viên phát biểu về vi phạm, dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật bị vi phạm.

(10) Phân tích, nêu rõ quan điểm và căn cứ pháp luật của Viện kiểm sát về việc chấp nhận hoặc không chấp nhận kháng cáo quá hạn.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 39/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ……../PKS-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHIẾU KIỂM SÁT**

**Quyết định chấp nhận (không chấp nhận) việc kháng cáo quá hạn**

Ngày…tháng.. năm…, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được Quyết định chấp nhận (không chấp nhận) việc kháng cáo quá hạn số:...ngày… tháng… năm…của Tòa án nhân dân…(3)…đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày … tháng…năm…giải quyết vụ án hành chính về…(4)…, giữa:

……………………………………(5)…………………………………………………………………………………………………………………

Qua kiểm sát Quyết định chấp nhận (không chấp nhận) việc kháng cáo quá hạn (sau đây viết tắt là Quyết định) nêu trên thấy:

**1. Về thời hạn Tòa án gửi Quyết định**

……………………………………(6)…………………………………………………………………………………………………………………

**2. Về hình thức của Quyết định**

………………………………………(7)………………………………………………………………………………………………………………

**3. Về nội dung của Quyết định**

………………………………………(8)…………………………………….…………………………………………………………………………

**4. Vi phạm khác (ghi rõ loại vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật)**

…………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………….

**5. Đề xuất của Kiểm sát viên/Kiểm tra viên**

…………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………..

**6. Ý kiến của lãnh đạo đơn vị**

………………………………………(9)…………………………………..………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày…..tháng……năm……..*  **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SÁT VIÊN/KIỂM TRA VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 39/HC:**

(1) Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Viện kiểm sát nhân dân ban hành Phiếu kiểm sát.

(3) Ghi tên tòa án nhân dân ban hành Quyết định chấp nhận (không chấp nhận) việc kháng cáo quá hạn.

(4) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(5) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự trong vụ án hành chính.

(6) Ghi rõ Tòa án gửi Quyết định đúng hay không đúng thời hạn (gửi chậm bao nhiêu ngày) theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư liên tịch số 03/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính.

(7) Ghi rõ hình thức của Quyết định đúng hay không đúng theo Mẫu 29-HC hoặc Mẫu số 30-HC (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao).

(8) Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc kháng cáo quá hạn để xem xét, đánh giá Quyết định chấp nhận (không chấp nhận) việc kháng cáo quá hạn đúng hay không đúng quy định của pháp luật.

(9) Ý kiến của lãnh đạo Phòng đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, lãnh đạo Viện nghiệp vụ thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp cao.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 40/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ……../PB-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHÁT BIỂU**

**Của Kiểm sát viên tại phiên họp**

**xét chậm nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 43, 209 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Hôm nay, Tòa án nhân dân…(3)…mở phiên họp xét việc chậm nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm của…(4)…khi kháng cáo Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(5)…giải quyết vụ án hành chính về…(6)…, giữa:

……………………………………(7)………………………………………..…..……………………………………………………………………

Sau khi nghiên cứu văn bản trình bày lý do chậm nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm của…(3)…, các tài liệu, chứng cứ liên quan *(nếu có)*, kết quả kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân…(3)…và tham gia phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân…(2)…phát biểu ý kiến như sau:

**1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng**

……………………………………(8)………………………………………..…..……………………………………………………………………

**2. Việc giải quyết việc chậm nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm**

……………………………………(9)………………………………………..…..……………………………………………………………………

Trên đây là ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân…(2)… về việc tuân theo pháp luật tố tụng và giải quyết việc chậm nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Toà án nhân dân…(3)…;  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  **-** Lưu:VT, HSKS. | **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 40/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân có Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

(3) Tên của Tòa án nhân dân phúc thẩm xét việc chậm nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.

(4) Nêu rõ họ tên, địa chỉ của cá nhân, cơ quan, tổ chức nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.

(5) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết sơ thẩm vụ án hành chính.

(6) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(7) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự trong vụ án hành chính.

(8)

- Nhận xét việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án cấp phúc thẩm từ khi nhận được văn bản trình bày lý do chậm nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đến trước thời điểm Hội đồng xét chậm nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm ra quyết định đúng hay không đúng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 208, Điều 209, khoản 2 Điều 226 Luật Tố tụng hành chính.

- Trường hợp Tòa án cấp phúc thẩm có vi phạm thì Kiểm sát viên phát biểu về vi phạm, dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật bị vi phạm.

(9) Phân tích, nêu rõ căn cứ pháp luật và quan điểm của Viện kiểm sát về việc chấp nhận hoặc không chấp nhận việc chậm nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 41/HC**  Theo QĐ số …/QĐ-VKSTC  ngày… tháng… năm 20… |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ……../PKS-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHIẾU KIỂM SÁT**

**Quyết định chấp nhận (không chấp nhận) việc**

**chậm nộp biên lai tạm ứng án phí phúc thẩm**

Ngày…tháng.. năm…, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được Quyết định chấp nhận (không chấp nhận) việc chậm nộp biên lai tạm ứng án phí phúc thẩm số:...ngày… tháng… năm …của Tòa án nhân dân…(3)….

Qua kiểm sát Quyết định chấp nhận (không chấp nhận) việc chậm nộp biên lai tạm ứng án phí phúc thẩm (sau đây viết tắt là Quyết định) nêu trên thấy:

**1. Về nội dung của Quyết định**

………………………………………(4)……………………………….…….…………………………………………………………………………

**2. Vi phạm khác (ghi rõ loại vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật)**

…………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………….

**3. Đề xuất của Kiểm sát viên/Kiểm tra viên**

…………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………..

**4. Ý kiến của lãnh đạo đơn vị**

………………………………………(5)…………………………………..………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày…..tháng……năm……..*  **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SÁT VIÊN/ KIỂM TRA VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 41/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Phiếu kiểm sát.

(3) Ghi tên của Tòa án nhân dân ban hành Quyết định chấp nhận (không chấp nhận) việc chậm nộp biên lai tạm ứng án phí phúc thẩm.

(4) Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc chậm nộp biên lai tạm ứng án phí phúc thẩm để xem xét, đánh giá Quyết định đúng hay không đúng quy định của pháp luật.

(5) Ý kiến của lãnh đạo Phòng đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh , lãnh đạo Viện nghiệp vụ thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp cao.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 42/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ……../PKS-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHIẾU KIỂM SÁT**

**Thông báo về việc thụ lý vụ án để xét xử phúc thẩm**

Ngày…tháng…năm…, Viện kiểm sát nhân dân…(2)… nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án để xét xử phúc thẩm số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(3)…, giữa:

………………………………………(4)………………………………….…………………………………………………………………………….

Qua kiểm sát Thông báo về việc thụ lý vụ án để xét xử phúc thẩm (sau đây viết tắt là Thông báo thụ lý) nêu trên thấy:

**1. Về thời hạn Tòa án gửi Thông báo thụ lý**

………………………………………(5)………………………………….…………………………………………………………………………….

**2. Về hình thức Thông báo thụ lý**

………………………………………(6)…………………………………..…………………………………………………………………………….

**3. Về nội dung của Thông báo thụ lý**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**4. Vi phạm khác (ghi rõ loại vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**5. Đề xuất của Kiểm sát viên/Kiểm tra viên**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**6. Ý kiến của lãnh đạo đơn vị**

………………………………………(7)………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày…tháng…năm…*  **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SÁT VIÊN/KIỂM TRA VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 42/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát ban hành Phiếu kiểm sát.

(3) Tên của Tòa án nhân dân ra Thông báo về việc thụ lý vụ án để xét xử phúc thẩm.

(4) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự trong vụ án hành chính.

(5) Ghỉ rõ Tòa án gửi đúng hay không đúng thời hạn (gửi chậm bao nhiêu ngày) theo quy định tại khoản 1 Điều 217 Luật Tố tụng hành chính.

(6) Ghi rõ hình thức Thông báo thụ lý đúng hay không đúng theo Mẫu 35-HC (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao).

(7) Ý kiến của lãnh đạo Phòng đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, lãnh đạo Viện nghiệp vụ thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp cao.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 43/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ……../BCĐX-VKS-HC  Lưu hành nội bộ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT**

**Việc giải quyết vụ án hành chính theo thủ tục phúc thẩm**

Họ tên, chức danh của người báo cáo:…………………..(3)......................

Tôi được phân công nghiên cứu, đề xuất giải quyết vụ án hành chính về…(4)…do Tòa án nhân dân…(5)…thụ lý, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm, giữa:

……………………………………(6)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi nghiên cứu đơn kháng cáo, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân…(7)…*(nếu có),* hồ sơ vụ án; tài liệu, chứng cứ mới xác minh, thu thập được *(nếu có),* tôi báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ và đề xuất quan điểm giải quyết vụ án hành chính nêu trên như sau:

**I. NỘI DUNG VỤ ÁN**

……………………………………(8)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**II. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

……………………………………(9)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**III. QUAN ĐIỂM CỦA CÔNG CHỨC NGHIÊN CỨU**

**1. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng**

**1.1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án**

……………………………………(10)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**1.2. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng**

……………………………………(11)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**2. Tính có căn cứ, hợp pháp của kháng cáo (kháng nghị)**

……………………………………(12)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**3. Đề xuất quan điểm giải quyết vụ án**

……………………………………(13)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ và đề xuất quan điểm giải quyết vụ án hành chính nêu trên. Đề nghị lãnh đạo đơn vị xem xét, cho ý kiến./.

**Công chức báo cáo**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

*(14)*

*Ngày…tháng…năm…trình lãnh đạo phụ trách*

*Ngày…tháng…năm… lãnh đạo phụ trách cho ý kiến*

|  |
| --- |
| **Ý kiến của lãnh đạo phụ trách** |

*Ngày…tháng…năm…trình lãnh đạo Viện*

*Ngày…tháng…năm…lãnh đạo Viện cho ý kiến*

**Ý kiến của lãnh đạo Viện**

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 43/HC:** *Báo cáo này áp dụng cho việc báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ vụ án và đề xuất quan điểm giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành báo cáo đề xuất.

(3) Ghi rõ họ tên, chức danh tư pháp (chức vụ quản lý) của người báo cáo.Nếu có nhiều công chức được phân công cùng nghiên cứu, đề xuất giải quyết thì ghi Kiểm sát viên chịu trách nhiệm chính lên đầu và sau đó ghi lần lượt các Kiểm sát viên cùng tham gia nghiên cứu, đề xuất giải quyết vụ án.

(4) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(5) Tên của Tòa án nhân dân cấp phúc thẩm thụ lý, giải quyết vụ án hành chính.

(6) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(7) Ghi tên Viện kiểm sát ban hành quyết định kháng nghị phúc thẩm.

(8) Yêu cầu trình bày ngắn gọn, đầy đủ, rõ ràng, trung thực, chính xác về nội dung vụ án, tập trung nêu rõ đơn khởi kiện, yêu cầu của người khởi kiện; ý kiến của người bị kiện; ý kiến, yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan *(nếu có)*; các tài liệu, chứng cứ do các bên đương sự, người tham gia tố tụng khác cung cấp; tài liệu, chứng cứ do Tòa án, Viện kiểm sát xác minh, thu thập (*nếu có).*

(9)- Ghi phần quyết định của Bản án (Quyết định) sơ thẩm giải quyết vụ án hành chính của Tòa án bị kháng cáo, kháng nghị *(Trường hợp vụ án hành chính từng bị Tòa án có thẩm quyền tuyên hủy để xét xử lại thì nêu phần quyết định của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án bị tuyên hủy trước đó).*

- Ghi quan điểm giải quyết vụ án hành chính của Viện kiểm sát cấp sơ thẩm (có cùng hay không cùng quan điểm giải quyết vụ án với Tòa án cấp sơ thẩm).

**-** Ghi tóm tắt nội dung kháng cáo của đương sự, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp sơ thẩm (*nếu có).*

**-** Nêu quá trình Tòa án cấp phúc thẩm tiến hành các thủ tục tố tụng phúc thẩm đối với vụ án hành chính theo trình tự thời gian từ khi thụ lý để xét xử phúc thẩm đến thời điểm công chức làm báo cáo đề xuất: việc thụ lý vụ án xét xử phúc thẩm, xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ; áp dụng (thay đổi, hủy bỏ) hoặc không áp dụng (thay đổi, hủy bỏ) biện pháp khẩn cấp tạm thời *(nếu có);* tạm đình chỉ *(nếu có);* việc cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, Viện kiểm sát cùng cấp và các thủ tục tố tụng khác do Tòa án tiến hành *(nếu có).*

(10) Nhận xét, đánh giá rõ ràng, đầy đủ về việc Tòa án, Thẩm phán đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng hay chưa đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan *(tránh lặp lại những nội dung đã được trình bày tại Phần II)*

- Trường hợp Tòa án, Thẩm phán có vi phạm, cần nêu rõ vi phạm là gì, đánh giá về mức độ vi phạm, dẫn chiếu cụ thể quy định pháp luật bị vi phạm và đề xuất hướng xử lý vi phạm.

(11) Nhận xét, đánh giá rõ ràng, đầy đủ người tham gia tố tụng từ khi Tòa án thụ lý vụ án để xét xử phúc thẩm đến thời điểm báo cáo đã chấp hành đúng, đầy đủ hay chưa đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật về quyền, nghĩa vụ của đương sự, người tham gia tố tụng khác. Trường hợp đương sự, người tham gia tố tụng có vi phạm, cần nêu rõ vi phạm là gì, đánh giá về mức độ vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật bị vi phạm.

Đề xuất hướng xử lý đối với vi phạm về tố tụng của người tham gia tố tụng.

(12) Lập luận, đánh giá về tính hợp pháp, tính có căn cứ của kháng cáo, kháng nghị đối với Bản án (Quyết định) của Tòa án cấp sơ thẩm.

(13) Phân tích, nhận định Bản án (Quyết định) hoặc phần Bản án (Quyết định) của Tòa án cấp sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị có đúng quy định của pháp luật hay không? Từ đó, đề xuất chấp nhận toàn bộ (một phần) hoặc không chấp nhận kháng cáo của đương sự; kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp dưới.

Trong trường hợp công chức được phân công cùng tham gia nghiên cứu vụ án có quan điểm đề xuất khác với Kiểm sát viên chịu trách nhiệm chính thì ghi rõ quan điểm đề xuất của công chức đó.

(14) Trường hợp có nhiều công chức nghiên cứu, đề xuất thì tất cả đều phải ký, ghi rõ họ tên vào phần người báo cáo.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 44/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ……../PB-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHÁT BIỂU**

**Của Kiểm sát viên tại phiên tòa (phiên họp) phúc thẩm**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 43,…(3)…Luật Tố tụng hành chính năm 2015;*

*Căn cứ Điều 29 Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính.*

Hôm nay, Tòa án nhân dân…(4)…mở phiên tòa (phiên họp) phúc thẩm giải quyết vụ án hành chính về…(5)…, giữa: ­­­­

……………………………………(6)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi xem xét hồ sơ vụ án, kháng cáo của...(7)..., kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân...(8)...*(nếu có)*, kết quả kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân...(4)...và tham gia phiên tòa (phiên họp) hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân…(2)…phát biểu ý kiến như sau:

**I. VỀ VIỆC TUÂN THEO PHÁP LUẬT TỐ TỤNG**

**1. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán**

……………………………………(9)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**2. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa (phiên họp)**

……………………………………(10)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**3. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng hành chính**

……………………………………(11)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**II. VỀ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

……………………………………(12)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**III. YÊU CẦU, KIẾN NGHỊ KHẮC PHỤC VI PHẠM *(NẾU CÓ)***

……………………………………(13)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Trên đây là ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân…(2)…về việc tuân theo pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án hành chính nêu trên./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Toà án xét xử phúc thẩm;  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  - Lưu: VT, HSKS. | **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 44/HC:**

(1) Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Viện kiểm sát nhân dân ban hành bài phát biểu.

(3) Trường hợp phiên tòa phúc thẩm theo thủ tục thông thường thì điền Điều 240 Luật Tố tụng hành chính; phiên tòa phúc thẩm theo thủ tục rút gọn thì điền Điều 253 Luật Tố tụng hành chính; phiên họp phúc thẩm đối với quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị thì điền Điều 243 Luật Tố tụng hành chính.

(4) Ghi tên của Tòa án mở phiên tòa (phiên họp) xét xử phúc thẩm.

(5) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(6) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(7) (8) Ghi tên của người kháng cáo; Viện kiểm sát ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm.

(9) Kiểm sát viên nêu rõ Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ hay không đúng, chưa đầy đủ quy định của Luật Tố tụng hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật từ khi thụ lý giải quyết vụ án để xét xử phúc thẩm đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Trường hợp Thẩm phán có vi phạm pháp luật tố tụng thì Kiểm sát viên phát biểu về nội dung vi phạm của Thẩm phán và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật bị vi phạm, đánh giá tác động của vi phạm đó đối với việc xét xử vụ án.

(10) Kiểm sát viên nêu rõ Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký phiên tòa (phiên họp) đã thực hiện đúng, đầy đủ hay không đúng, chưa đầy đủ quy định của Luật Tố tụng hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật về việc xét xử phúc thẩm vụ án hành chính.

- Trường hợp Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa (phiên họp) vi phạm pháp luật tố tụng về việc xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thì Kiểm sát viên phát biểu về nội dung vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật bị vi phạm, đánh giá tác động của vi phạm đó đối với việc xét xử vụ án.

(11) Kiểm sát viên ghi rõ việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

- Trường hợp người kháng cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc kháng cáo, kháng nghị, những người tham gia tố tụng khác (người tham gia tố tụng hành chính) thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính và quy định pháp luật liên quan thì Kiểm sát viên nêu rõ *“Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật”.*

- Trường hợp có người tham gia tố tụng vi phạm quyền, nghĩa vụ tố tụng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quá trình giải quyết vụ án thì Kiểm sát viên phải phát biểu về tư cách tố tụng của từng người, nội dung vi phạm, dẫn chiếu cụ thể quy định bị vi phạm, đánh giá tác động của vi phạm đó đối với việc xét xử phúc thẩm vụ án và yêu cầu Hội đồng xét xử có biện pháp xử lý vi phạm.

(12) Tùy thuộc vào các trường hợp: chỉ có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát hoặc chỉ có kháng cáo của đương sự hoặc vừa có kháng cáo của đương sự, vừa có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa (phiên họp) lựa chọn nội dung trình bày, phát biểu phù hợp theo quy định tại Điều 29 Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính (không bao gồm nội dung về việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã nêu tại phần I).

(13)Trường hợp Kiểm sát viên có yêu cầu, kiến nghị với Hội đồng xét xử thì ghi rõ nội dung yêu cầu, kiến nghị đó.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 45/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ……../PKS-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHIẾU KIỂM SÁT**

**Bản án (Quyết định) của Tòa án cấp phúc thẩm(\*)**

**Phần I: Dùng cho Viện kiểm sát cấp phúc thẩm**

Ngày…tháng.. năm…, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(3)…giải quyết vụ án hành chính về…(4)…, giữa:

……………………………………(5)…………………………………………………………………………………………………………………

Qua kiểm sát Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…nêu trên thấy:

**1. Về thời hạn Tòa án gửi Bản án (Quyết định)**

……………………………………(6)…………………………………………………………………………………………………………………

**2. Về hình thức của Bản án (Quyết định)**

……………………………………(7)…………………………………………………………………………………………………………………

**3. Về nội dung của Bản án (Quyết định)**

……………………………………(8)…………………………………………………………………………………………………………………

**4. Vi phạm khác (ghi rõ loại vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật)**

……………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………

**5. Đề xuất của Kiểm sát viên/Kiểm tra viên**

…………………………………………………………………………..….………………………………………………………………………………

**6. Ý kiến của lãnh đạo đơn vị**

…………………………………(9)………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày…..tháng……năm……..*  **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SÁT VIÊN/KIỂM TRA VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp (Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đã thực hiện kiểm sát Bản án (Quyết định) tại phần I thì không phải gửi bản án Bản án (Quyết định) kèm phiếu kiểm sát cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao);

- Lưu: HSKS.

**Lưu ý:**Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đã thực hiện kiểm sát Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án của Tòa án cấp phúc thẩm tại **Phần I** thì không phải thực hiện hoạt động kiểm sát tại **Phần II**)

**Phần II: Dùng cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao**

Ngày…tháng.. năm…, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao…(10)…nhận được Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(3)…và phiếu kiểm sát do Viện kiểm sát nhân dân…(2)…chuyển đến.

Qua nghiên cứu Bản án (Quyết định) nêu trên và kiểm tra kết quả kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân…(2)…, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao …(10)…thấy:

- Nhất trí (không nhất trí) với nội dung kiểm sát do Viện kiểm sát nhân dân …(2)…đề xuất:

……………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………..

- Bổ sung thêm vi phạm phát hiện:

……………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………..

- Đề xuất của Kiểm sát viên/ Kiểm tra viên:

……………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………..

- Ý kiến của lãnh đạo Viện nghiệp vụ thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp cao:

……………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày….tháng…..năm***….**  **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SÁT VIÊN/KIỂM TRA VIÊN**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 45/HC:**

*\* Ghi rõ tên Bản án (Quyết định) của Tòa án cấp phúc thẩm. Biểu mẫu được áp dụng trong kiểm sát Bản án hành chính phúc thẩm; Quyết định giải quyết việc kháng cáo (kháng nghị) đối với quyết định tạm đình chỉ (đình chỉ) giải quyết vụ án; Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hành chính.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Phiếu kiểm sát.

(3) Ghi tên Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định).

(4) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính).

(5) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(6) Ghi rõ Tòa án gửi Bản án (Quyết định) đúng hay không đúng thời hạn (gửi chậm bao nhiêu ngày) theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

(7) Ghi rõ hình thức của Bản án (Quyết định) đúng hay không đúng theo biểu mẫu tố tụng ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

(8) Đánh giá nội dung của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính của Tòa án cấp phúc thẩm đúng hay không đúng quy định của pháp luật, viện dẫn cụ thể quy định của pháp luật.

(9) Ý kiến của lãnh đạo Phòng đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh (lãnh đạo Viện nghiệp vụ thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp cao).

(10) Ghi tên Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội (tại Đà Nẵng, tại Thành phố Hồ Chí Minh).

|  |
| --- |
| **Mẫu số 46/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ……/QĐ-VKS-HC | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …… tháng…… năm 20…* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Hoãn thi hành án hành chính**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN …(2)…**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, 260, khoản 1 Điều 261 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;*

*Căn cứ…………………….(3)………………………………………………………..*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Hoãn thi hành án đối với Bản án (Quyết định)...(4)...của Tòa án nhân dân...(5)...giải quyết vụ án hành chính về...(6)..., giữa:

…………………………………..(7)………………………………………

……………………………………………………………………………...

**Điều 2.** Thời hạn hoãn thi hành án không quá 03 tháng, kể từ ngày ký Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tòa án đã xét xử sơ thẩm vụ án (để t/hiện);  - Cơ quan thi hành án dân sự nơi Tòa án đã xét xử sơ thẩm vụ án (để t/hiện);  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Tòa án ban hành Bản án (Quyết định) bị đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm);  - Đương sự trong vụ án;  -……………;  **-** Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (8) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 46/HC:** *Mẫu này được sử dụng trong trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao ban hành Quyết định hoãn thi hành án đối với Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành quyết định. Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành quyết định thì bỏ Mục (1).

(3) Căn cứ đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm) và đơn xin hoãn thi hành Bản án (Quyết định) của đương sự.

(4) Ghi rõ tên, số, ngày tháng năm ban hành Bản án (Quyết định) bị đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

(5) Tên Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) bị đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

(6) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(7) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(8) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 47/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:…/YC-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …tháng…năm 20…* |

**YÊU CẦU HOÃN THI HÀNH ÁN**

Kính gửi:……….…(3)………………

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ Điều 25, khoản 1 Điều 261,…(4)…Luật Tố tụng hành chính năm 2015;*

*Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 48 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).*

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được đơn (thông báo, kiến nghị) của…(5)…đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm) và hoãn thi hành đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(6)…giải quyết vụ án hành chính về…(7)…, giữa:

……………………………………(8)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…yêu cầu...(3)…ra Quyết định hoãn thi hành Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(6)…trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày ra văn bản yêu cầu hoãn thi hành án./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Tòa án ban hành Bản án (Quyết định) bị yêu cầu hoãn và Viện kiểm sát cùng cấp;  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Tòa án cùng cấp;  - Các đương sự;  - ………..;  - Lưu: VT , HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (9) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 47/HC:** *Áp dụng trong trường hợp yêu cầu hoãn thi hành án đối với quyết định về phần dân sự trong Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Yêu cầu hoãn thi hành án. Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Yêu cầu hoãn thi hành án thì bỏ Mục (1).

(3) Ghi rõ Thủ trưởng Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền hoãn thi hành Bản án (Quyết định) của Tòa án bị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm).

(4) Trường hợp ban hành Yêu cầu hoãn thi hành án để xem xét theo thủ tục tái thẩm thì bổ sung thêm Điều 286 Luật Tố tụng hành chính vào phần căn cứ của biểu mẫu.

(5) Ghi tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm và đơn xin hoãn thi hành án.

(6) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính.

(7) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(8) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(9) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 48/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số……./TB -VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *………, ngày…tháng……năm 20…* |

**THÔNG BÁO**

**Về xử lý đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị**

**kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm)\***

Kính gửi:.………………(3)…………………

Địa chỉ:………………………………………

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được đơn (thông báo, kiến nghị) của …(3)…đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm) đối với Bản án (Quyết định)…(4)…của Tòa án nhân dân…(5)…giải quyết vụ án hành chính về…(6)…, giữa:

……………………………………(7)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…đã ban hành Công văn số…ngày…tháng …năm…yêu cầu Tòa án nhân dân…(8)…chuyển hồ sơ vụ án nêu trên để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. Ngày…tháng…năm, Tòa án nhân dân…(8)…có Công văn (Thông báo)...số…, thông báo hồ sơ vụ án đã được chuyển cho Tòa án nhân dân…(9)…giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…thông báo cho...(3)...biết và theo dõi kết quả giải quyết của Tòa án nhân dân…(9).../.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  **-** Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo) trong trường hợp ký thay, ký thừa lệnh, ký thừa ủy quyền;  - Lưu: VT, HSKS. |  | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (10) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 48/HC:**

*\* Biểu mẫu trên được áp dụng đối với trường hợp Viện kiểm sát nhân dân ban hành văn bản yêu cầu Tòa án chuyển hồ sơ vụ án và sau đó nhận được văn bản phúc đáp về việc hồ sơ vụ án đã được chuyển cho Tòa án có thẩm quyền xem xét, giải quyết.*

*Đối với trường hợp Viện kiểm sát nhân dân* *ban hành văn bản rút hồ sơ vụ án nhưng không nhận được văn bản phúc đáp, hồ sơ vụ án của Tòa án thì soạn Thông báo như sau:*

“Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được đơn (thông báo, kiến nghị) của…(3)…đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm) đối với Bản án (Quyết định)…(4)…của Tòa án nhân dân…(5)… giải quyết vụ án hành chính về…(6)…, giữa:

……………………………………(7)…………………………………….…..………………………………………………………………………….........................................................

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…đã ban hành Công văn số...ngày...tháng...năm... yêu cầu Tòa án nhân dân…(8)…chuyển hồ sơ vụ án nêu trên (và Công văn số...ngày...tháng...năm...đôn đốc Tòa án nhân dân...(8)...chuyển hồ sơ). Đến nay, đã hết thời hạn theo yêu cầu nhưng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…không nhận được hồ sơ vụ án và văn bản phúc đáp của Tòa án nhân dân...(8)...

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…thông báo cho...(3)...biết./.”

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Thông báo. Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Thông báo thì bỏ mục (1).

(3) Nếu là cá nhân thì ghi họ tên của người đề nghị (tùy theo độ tuổi, giới tính mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên); nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên của cơ quan, tổ chức.

(4) Ghi rõ tên, số, kí hiệu, ngày, tháng, năm ban hành Bản án (Quyết định).

(5) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính.

(6) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(7) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(8) Tên của Tòa án nhân dân nhận được văn bản yêu cầu chuyển hồ sơ của Viện kiểm sát.

(9) Tòa án nhân dân nhận được hồ sơ vụ án hành chính để giải quyết theo thẩm quyền.

(10) - Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

**-** Ở Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, trường hợp Viện trưởng đơn vị nghiệp vụ ký thừa ủy quyền Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao thì ghi là:

**“TUQ. VIỆN TRƯỞNG**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TÊN VIỆN NGHIỆP VỤ”**

- Ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao, trường hợp Thủ trưởng đơn vị, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao ký thừa lệnh Viện trưởng thì ghi là:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **“TL.VIỆN TRƯỞNG** | **“TL.VIỆN TRƯỞNG** |  |
| **VỤ TRƯỞNG**  **TÊN ĐƠN VỊ”** | **KIỂM SÁT VIÊN**  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO”** |  |

Trường hợp Phó Vụ trưởng đơn vị nghiệp vụ ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao ký thay Thủ trưởng đơn vị thì ghi là:

**“TL.VIỆN TRƯỞNG**

**KT.VỤ TRƯỞNG**

**TÊN ĐƠN VỊ**

**PHÓ VỤ TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 49/HC**  Theo QĐ số…/QĐ-VKSTC  ngày … tháng .. năm 20… |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ....../BCĐX-VKS-HC  Lưu hành nội bộ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …… tháng…… năm 20…* |

**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT**

**Việc giải quyết đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị**

**kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm)**

Họ tên, chức danh của người báo cáo:…………………..(3)......................

Tôi được phân công nghiên cứu, đề xuất giải quyết đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm) đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(4)…giải quyết vụ án hành chính về…(5)…, giữa:

……………………………………(6)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi nghiên cứu đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm); hồ sơ vụ án và các tài liệu, chứng cứ mới xác minh, thu thập được *(nếu có)*, tôi báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ và đề xuất quan điểm giải quyết như sau:

**I. NỘI DUNG VỤ ÁN**

……………………………………(7)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**II. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

……………………………………(8)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**III. QUAN ĐIỂM CỦA CÔNG CHỨC NGHIÊN CỨU**

**1. Nhận xét**

……………………………………(9)…………………………………………..………………………………………………………………………

**2. Đề xuất**

……………………………………(10)……………………………………….…..………………………………………………………………………

Trên đây là báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ vụ án và quan điểm đề xuất giải quyết đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm). Đề nghị lãnh đạo đơn vị xem xét, cho ý kiến./.

**Công chức báo cáo**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

*(11)*

*Ngày…tháng…năm…trình lãnh đạo phụ trách*

*Ngày…tháng…năm…lãnh đạo phụ trách cho ý kiến*

|  |
| --- |
| **Ý kiến của lãnh đạo phụ trách** |

*Ngày…tháng…năm… trình Thủ trưởng đơn vị (lãnh đạo Viện)*

*Ngày…tháng…năm…Thủ trưởng đơn vị (lãnh đạo Viện) cho ý kiến*

|  |
| --- |
| **Ý kiến của Thủ trưởng đơn vị**  **(Lãnh đạo Viện)**  (12) |

*Ngày…tháng…năm… trình Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao*

*Ngày…tháng…năm…Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho ý kiến*

**Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

(13)

*Ngày…tháng…năm…trình Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao*

*Ngày…tháng…năm…Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho ý kiến*

**Ý kiến của Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

(14)

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 49/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng trong trường hợp báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ vụ án và đề xuất quan điểm giải quyết đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm).*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành báo cáo đề xuất.

(3) Ghi họ tên, chức danh tư pháp (chức vụ quản lý) của người nghiên cứu. Trường hợp có nhiều công chức được phân công cùng nghiên cứu, đề xuất giải quyết thì ghi Kiểm sát viên chịu trách nhiệm chính lên đầu và sau đó ghi lần lượt các Kiểm sát viên cùng tham gia nghiên cứu, đề xuất giải quyết vụ án.

(4) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính.

(5) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(6) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(7) Yêu cầu trình bày ngắn gọn, đầy đủ, rõ ràng, trung thực, chính xác về nội dung vụ án, tập trung nêu rõ đơn khởi kiện, yêu cầu của người khởi kiện; ý kiến của người bị kiện; ý kiến và yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan *(nếu có);* trình bày của người làm chứng *(nếu có);* ý kiến của cơ quan quản lý Nhà nước *(nếu có);* tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án; tài liệu, chứng cứ do Viện kiểm sát xác minh, thu thập *(nếu có).*

(8) **-** Ghi phần quyết định của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính của Tòa án theo cấp xét xử và quan điểm giải quyết vụ án hành chính của Viện kiểm sát nhân dân cấp dưới (có cùng hoặc không cùng quan điểm giải quyết với Tòa án).

**-** Ghi thời gian Viện kiểm sát nhân dân thụ lý đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm);tóm tắt nội dung đề nghị kháng nghị.

Ghi ý kiến, quan điểm chỉ đạo của cơ quan Đảng, Nhà nước về việc giải quyết vụ việc *(nếu có)*.

- Ghi các văn bản tố tụng do Viện kiểm sát ban hành trong quá trình xử lý đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm), ví dụ: Quyết định hoãn thi hành án, Yêu cầu hoãn thi hành án, Yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ, v.v…

(9) Yêu cầu phân tích, lập luận ngắn gọn, rõ ràng, đầy đủ, tránh việc lặp lại các nội dung đã được trình bày tại Phần I, Phần II của Báo cáo. Tập trung phân tích làm rõ về những yêu cầu, đề nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) đối với Bản án (Quyết định) hoặc phần Bản án (Quyết định) là có căn cứ hay không có căn cứ (trích dẫn văn bản quy phạm pháp luật cụ thể).

(10) **-** Trường hợp có căn cứ kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) quy định tại Điều 255 (Điều 281) Luật Tố tụng hành chính, đề xuất lãnh đạo đơn vị báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

- Trường hợp Bản án (Quyết định) hoặc phần Bản án (Quyết định) bị đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) đúng quy định của pháp luật, không có căn cứ kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm), đề xuất lãnh đạo đơn vị báo cáo lãnh đạo Viện ban hành Thông báo về việc không kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

Trong trường hợp công chức được phân công cùng tham gia nghiên cứu hồ sơ vụ án có quan điểm khác với Kiểm sát viên chịu trách nhiệm chính thì ghi rõ quan điểm của công chức đó vào báo cáo.

(11) Trường hợp có nhiều công chức nghiên cứu, đề xuất thì tất cả đều phải ký, ghi rõ họ tên vào phần người báo cáo.

(12) Lãnh đạo Viện đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Thủ trưởng đơn vị nghiệp vụ đối với Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho ý kiến. Trường hợp Thủ trưởng đơn vị nghiệp vụ đồng thời giữ chức danh tư pháp Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao thì ghi là *“Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Vụ trưởng”* và bỏ Mục (13).

(13), (14) Chỉ áp dụng cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 50/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ....../BCĐX-VKS-HC  Lưu hành nội bộ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng…… năm 20…* |

**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT**

**Quan điểm của Viện kiểm sát đối với Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm)…(3)…của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao (tối cao)**

Họ tên, chức danh của người báo cáo:…………………..(4)......................

Tôi được phân công nghiên cứu, đề xuất quan điểm đối với Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm)…(3)…của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao (tối cao) đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(5)…giải quyết vụ án hành chính về…(6)…, giữa:

……………………………………(7)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) nêu trên; tài liệu, chứng cứ mới xác minh, thu thập được *(nếu có)*, tôi báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ vụ án và đề xuất quan điểm đối với Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) nêu trên như sau:

**I. NỘI DUNG VỤ ÁN**

……………………………………(8)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**II. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

……………………………………(9)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**III. QUAN ĐIỂM CỦA CÔNG CHỨC NGHIÊN CỨU**

**1. Nhận xét**

……………………………………(10)…………………………………………..………………………………………………………………………

**2. Đề xuất**

……………………………………(11)…………………………………………..………………………………………………………………………

Trên đây là báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ vụ án và quan điểm của công chức nghiên cứu đối với Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm)…(3)… của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao (tối cao). Đề nghị lãnh đạo đơn vị xem xét, cho ý kiến./.

**Công chức báo cáo**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

*(12)*

*Ngày…tháng…năm…trình lãnh đạo phụ trách*

*Ngày…tháng…năm…lãnh đạo phụ trách cho ý kiến*

|  |
| --- |
| **Ý kiến của lãnh đạo phụ trách** |

*Ngày…tháng…năm…trình Thủ trưởng đơn vị (lãnh đạo Viện)*

*Ngày…tháng…năm…Thủ trưởng đơn vị (lãnh đạo Viện) cho ý kiến*

|  |
| --- |
| **Ý kiến của Thủ trưởng đơn vị**  **(lãnh đạo Viện)**  (13) |

*Ngày…tháng…năm…trình Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao*

*Ngày…tháng…năm…Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho ý kiến*

**Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

(14)

*Ngày...tháng...năm...trình Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao*

*Ngày...tháng...năm...Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho ý kiến*

**Ý kiến của Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

(15)

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 50/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng trong trường hợp báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ vụ án và đề xuất quan điểm đối với Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao (tối cao).*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành báo cáo đề xuất.

(3) Ghi Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm hoặc tái thẩm (số, kí hiệu, ngày, tháng, năm ban hành).

(4) Ghi họ tên, chức danh tư pháp (chức vụ quản lý) của người nghiên cứu. Nếu có nhiều công chức được phân công cùng nghiên cứu, đề xuất giải quyết thì ghi Kiểm sát viên chịu trách nhiệm chính lên đầu và sau đó ghi lần lượt các Kiểm sát viên, Kiểm tra viên cùng tham gia nghiên cứu, đề xuất giải quyết vụ án.

(5) Tên Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính bị kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

(6) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(7) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(8) Yêu cầu trình bày ngắn gọn, đầy đủ, rõ ràng, trung thực, chính xác về nội dung vụ án, tập trung nêu rõ đơn khởi kiện, yêu cầu của người khởi kiện; ý kiến của người bị kiện; ý kiến và yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan *(nếu có);* trình bày của người làm chứng *(nếu có);* ý kiến của cơ quan quản lý Nhà nước *(nếu có);* tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án; tài liệu, chứng cứ do Tòa án xác minh, thu thập *(nếu có).*

(9) Ghi nội dung phần quyết định của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính của Tòa án theo cấp xét xử và quan điểm giải quyết vụ án hành chính của Viện kiểm sát nhân dân cấp dưới (có cùng hoặc không cùng quan điểm giải quyết với Tòa án).

**-** Nêu tóm tắt nhận định và phần quyết định của Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao (tối cao).

(10) Ghi rõ thẩm quyền ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) đúng hay không đúng quy định tại Điều 260 (Điều 283) Luật Tố tụng hành chính.

- Ghi rõ thời hạn ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) đúng hay không đúng quy định tại Điều 263 (Điều 284) Luật Tố tụng hành chính.

- Ghi rõ hình thức của Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm đúng hay không đúng theo Mẫu 52-HC (Mẫu 53-HC) ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

(11) Phân tích, lập luận ngắn gọn, rõ ràng về tính có căn cứ hoặc không có căn cứ đối với từng nội dung kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao (tối cao). Nội dung kháng nghị có căn cứ vì sao? Không có căn cứ vì sao? Viện dẫn cụ thể quy định của pháp luật.

- Đề xuất nhất trí toàn bộ (một phần) hoặc không nhất trí kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao (tối cao).

- Trong trường hợp công chức được phân công cùng tham gia nghiên cứu hồ sơ vụ án có quan điểm khác với Kiểm sát viên chịu trách nhiệm chính thì ghi rõ quan điểm của công chức đó vào báo cáo.

(12) Trường hợp có nhiều công chức nghiên cứu, đề xuất thì tất cả đều phải ký, ghi rõ họ tên vào phần người báo cáo.

(13) Lãnh đạo Viện đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Thủ trưởng đơn vị nghiệp vụ đối với Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho ý kiến. Trường hợp Thủ trưởng đơn vị nghiệp vụ đồng thời giữ chức danh tư pháp Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao thì ghi là *“Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Vụ trưởng”* và bỏ mục (14).

(14) (15) Chỉ áp dụng cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Trường hợp quan điểm của Vụ nghiệp vụ khác với quan điểm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao hoặc trường hợp Vụ nghiệp vụ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao không nhất trí với kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì trình báo cáo đề xuất Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách xem xét, cho ý kiến.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 51/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:…./TB-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày…tháng…năm 20……* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc không kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm)\***

Kính gửi:.………………(3)…………………

Địa chỉ:………………………………………

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được đơn (thông báo, kiến nghị) của…(3)…đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm) đối với Bản án (Quyết định)….số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(4)… giải quyết vụ án hành chính về…(5)…, giữa:

……………………………………(6)…………………………………………..………………………………………………………………………

Sau khi xem xét đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị, hồ sơ vụ án và các tài liệu, chứng cứ mới xác minh, thu thập được *(nếu có),* Viện kiểm sát nhân dân …(2)…xét thấy:

……………………………………(7)…………………………………………..………………………………………………………………………

Vì vậy, không có căn cứ để kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm) đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(4)…theo đề nghị của…(3)…

Viện kiểm sát nhân dân…(2)…thông báo cho...(3)...biết./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  -Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo) trong trường hợp ký thay, ký thừa lệnh, ký thừa ủy quyền;  - Tòa án nhân dân cùng cấp (để biết);  - Tòa án nhân dân (đã chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát);  - Cục/ Chi cục THADS…(trường hợp hoãn thi hành án);  - Lưu: VT, HSKS. |  | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (8) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 51/HC:**

*(\*)**Biểu mẫu được sử dụng chung để thông báo về việc không kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (tối cao) kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm).*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Thông báo. Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Thông báo thì bỏ Mục (1).

(3) Nếu là cá nhân thì ghi họ tên của người đề nghị (tùy theo độ tuổi, giới tính mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên); nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên của cơ quan, tổ chức.

(4) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính.

(5) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(6) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự trong vụ án hành chính.

(7) Phân tích, đánh giá, viện dẫn căn cứ quy định của pháp luật để làm rõ từng nội dung đề nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) là không có căn cứ và Bản án (Quyết định) hoặc phần Bản án (Quyết định) của Tòa án đúng quy định của pháp luật.

Đối với thông báo gửi Viện kiểm sát nhân dân cấp dưới có thông báo đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm) có thể nêu và phân tích những vi phạm của Bản án (Quyết định) nhưng đánh giá tính chất, mức độ của vi phạm không phải là căn cứ để kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm). Trường hợp này chỉ gửi riêng cho Viện kiểm sát cấp dưới, không gửi cùng với thông báo gửi đương sự có đơn đề nghị kháng nghị.

(8) - Ở Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, đối với những vụ án Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

Trường hợp Viện trưởng Viện nghiệp vụ ký theo sự ủy quyền của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao thì ghi là:

**“TUQ. VIỆN TRƯỞNG**

**VIỆN TRƯỞNG**

**TÊN VIỆN NGHIỆP VỤ”**

- Ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao ký thừa lệnh Viện trưởng thì ghi như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **“TL.VIỆN TRƯỞNG** |  |
| **KIỂM SÁT VIÊN**  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO”** |  |

|  |
| --- |
| **Mẫu số 52/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:…./QĐ-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *………, ngày …tháng…năm 20…* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**KHÁNG NGHỊ GIÁM ĐỐC THẨM (TÁI THẨM)**

**Đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…**

**của Tòa án nhân dân ………(3)…………**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN…(2)…**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42,…(4)…Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính về…(5)…do Tòa án nhân dân …(3)…giải quyết tại Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…, giữa:

……………………………………(6)…………………………………….…...…………………………………………………………………………

**NHẬN THẤY:**

……………………………………(7)…………………………………….…...…………………………………………………………………………

**XÉT THẤY:**

……………………………………(8)…………………………………….…...…………………………………………………………………………

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Kháng nghị đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân …(3)…về phần…..(9)…

**2.** Đề nghị Hội đồng Thẩm phán của Tòa án nhân dân tối cao (Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao) xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm) vụ án hành chính nêu trên theo hướng…(10)….

**3.** Tạm đình chỉ thi hành Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm …của Tòa án nhân dân…(3)…về phần…(9)….cho đến khi có quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm)*./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tòa án xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm) vụ án (kèm hồ sơ vụ án);  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Tòa án đã ra Bản án (Quyết định)bị kháng nghị và Viện kiểm sát cùng cấp;  - Cơ quan thi hành án dân sựcó thẩm quyền thi hành Bản án (Quyết định) bị kháng nghị;  - Các đương sự;  - Người khác có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến nội dung kháng nghị *(nếu có);*  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (11) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 52/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm). Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) thì bỏ mục (1).

(3) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính.

(4) Trường hợp kháng nghị giám đốc thẩm thì điền thêm Điều 255, Điều 260, khoản 2 Điều 261 và Điều 263 Luật Tố tụng hành chính;

Trường hợp kháng nghị tái thẩm thì điền thêm Điều 281, khoản 2 Điều 261 *(nếu có)*, Điều 283, Điều 284, Điều 286 Luật Tố tụng hành chính.

(5) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(6) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(7) Nêu tóm tắt nội dung vụ án; phần quyết định của Bản án (Quyết định) bị kháng nghị; đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm) của cá nhân, cơ quan, tổ chức.

(8) Nhận xét, phân tích vi phạm, sai lầm của Bản án (Quyết định) hoặc tình tiết mới là căn cứ để kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) quy định tại Điều 255 (Điều 281) Luật Tố tụng hành chính.

(9) Trường hợp kháng nghị toàn bộ Bản án (Quyết định) của Tòa án thì bỏ *“về phần…*”; trường hợp kháng nghị một phần Bản án (Quyết định) của Tòa án thì ghi cụ thể phần bị kháng nghị.

(10) Căn cứ một trong các quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 272 (khoản 2, khoản 3 Điều 285) Luật Tố tụng hành chính để đưa ra hướng giải quyết đối với Bản án (Quyết định) của Tòa án bị kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

(11) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 53/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:…/QĐ-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …tháng…năm 20……* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thay đổi (bổ sung) Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm)**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN ……(2)….**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, khoản 2 Điều 261, 265,…(3)…Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Ngày…tháng…năm…, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…đã ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm)…(4)…đối với Bản án (Quyết định)… số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(5)…giải quyết vụ án hành chính về…(6)…, giữa:

……………………………………(7)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi xem xét lại nội dung kháng nghị, hồ sơ vụ án và các tài liệu, chứng cứ mới xác minh, thu thập được *(nếu có)*, Viện kiểm sát nhân dân…(2)… xét thấy:

………………………………………(8)………………………………………………………………………………………………………………

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Thay đổi (bổ sung) Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) …(4)… ngày… tháng…năm….của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)… như sau:….(9)……

**2.** Đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao) xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm) vụ án hành chính nêu trên theo hướng…(10)…

3. Tạm đình chỉ thi hành Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm …của Tòa án nhân dân…(5)…cho đến khi có quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm)./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tòa án xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm) vụ án;  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Tòa án đã ra Bản án (Quyết định)bị kháng nghị và Viện kiểm sát cùng cấp;  - Cơ quan thi hành án dân sựcó thẩm quyền thi hành Bản án (Quyết định) bị kháng nghị;  - Các đương sự;  - Người khác có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến nội dung kháng nghị *(nếu có);*  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (11) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 53/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Quyết định thay đổi (bổ sung) Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm). Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Quyết định thì bỏ mục (1).

(3) Trường hợp thay đổi (bổ sung) Quyết định kháng nghị tái thẩm thì điền thêm Điều 286 Luật Tố tụng hành chính.

(4) Ghi rõ số, kí hiệu của Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) của Viện trưởng Viện kiểm sát.

(5) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính.

(6) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(7) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(8) Phân tích, lập luận về việc thay đổi (bổ sung) quyết định kháng nghị.

(9) Nêu phần kháng nghị có thay đổi (bổ sung) và nội dung thay đổi (bổ sung) kháng nghị là gì.

(10) Căn cứ một trong các quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 272 (khoản 2, khoản 3 Điều 285) Luật Tố tụng hành chính để đưa ra hướng giải quyết đối với Bản án (Quyết định) của Tòa án bị kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

(11) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 54/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số:…./QĐ-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…, ngày …tháng…năm 20…* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Rút toàn bộ (một phần)**

**Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm)**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN …(2)…**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, 265,…(3)… Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Ngày…tháng…năm…, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân…(2)…đã ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm)…(4)…đối với Bản án (Quyết định)…số… ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(5)…giải quyết vụ án hành chính về …(6)…, giữa:

……………………………………(7)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi xem xét lại nội dung kháng nghị, hồ sơ vụ án và các tài liệu, chứng cứ mới xác minh, thu thập được *(nếu có)*, Viện kiểm sát nhân dân…(2)… xét thấy:

………………………………………(8)………………………………………………………………………………………………………………

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Rút toàn bộ (một phần) Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm)…(4)…ngày…tháng…năm…của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân …(2)…đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng….năm…của Tòa án nhân dân…(5)… *(Nếu rút một phần thì nêu rõ rút phần nào).*

**2.** Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân …(5)…tiếp tục có hiệu lực thi hành toàn bộ (một phần).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tòa án xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm) vụ án;  - Viện trưởng Viện kiểm sát (để báo cáo) trong trường hợp Phó Viện trưởng ký thay;  - Tòa án đã ra Bản án (Quyết định)bị kháng nghị và Viện kiểm sát cùng cấp;  - Cơ quan thi hành án dân sựcó thẩm quyền thi hành Bản án (Quyết định) bị kháng nghị;  - Các đương sự;  - Người khác có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến nội dung kháng nghị *(nếu có);*  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  (9) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 54/HC:** *Mẫu**này áp dụng cho việc rút quyết định kháng nghị giám đốc thẩm trước khi mở phiên tòa xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm)*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Quyết định rút toàn bộ (một phần) Quyết định kháng nghị.

Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Quyết định thì bỏ mục (1).

(3) Trường hợp rút toàn bộ (một phần) Quyết định kháng nghị tái thẩm thì điền thêm Điều 286 Luật Tố tụng hành chính.

(4) Ghi rõ số, kí hiệu của Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

(5) Ghi tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính.

(6) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(7) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(8) Phân tích nội dung, lý do rút toàn bộ (một phần) quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

(9) Trường hợp Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi là:

**“KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 55/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số……./PB -VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *………, ngày…tháng……năm 20…* |

**PHÁT BIỂU**

**Của Kiểm sát viên tại phiên tòa giám đốc thẩm (tái thẩm)**

(*Trường hợp Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao (tối cao) kháng nghị*)

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 43, 270,...(3)...Luật Tố tụng hành chính năm 2015;*

*Căn cứ khoản 2 Điều 30 Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính.*

Ngày...tháng...năm...(4)..., Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao) tiến hành xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm) đối với Bản án (Quyết định)...(5)...của Tòa án nhân dân…(6)… giải quyết vụ án hành chính về...(7)…, giữa:

……………………………………(8)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi nghe Hội đồng xét xử trình bày tóm tắt nội dung vụ án, quá trình giải quyết và quyết định của Bản án (Quyết định)...(5)...của Tòa án nhân dân...(6)..., Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) số...ngày...tháng...năm của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao (tối cao), đại diện Viện kiểm sát nhân dân...(2)...phát biểu ý kiến như sau:

**1. Tính có căn cứ và hợp pháp của kháng nghị**

**1.1. Về trình tự, thủ tục, thời hạn và thẩm quyền kháng nghị**

……………………………………(9)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**1.2. Về nội dung**

……………………………………(10)……………………………………...…..………………………………………………………………………

**2. Quan điểm của Viện kiểm sát**

……………………………………(11)…………………………………….…..……………………………………………………………………

Trên đây là ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân…(2)…về Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) số...ngày...tháng...năm...của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao (tối cao) và việc giải quyết vụ án hành chính nêu trên.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  **-** Tòa án xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm);  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  - Lưu: VT, HSKS. | **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)*  *(12)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 55/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân có Kiểm sát viên tham gia phát biểu tại phiên tòa.Trường hợp Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát biểu tại phiên tòa thì bỏ Mục (1).

(3) Trường hợp phiên tòa xét xử tái thẩm thì điền Điều 286 Luật Tố tụng hành chính.

(4) Trường hợp vụ án được xét xử và kết thúc từ hai ngày trở lên thì dùng: *“Trong các ngày…”.*

(5) Ghi rõ tên, số, kí hiệu, ngày, tháng, năm ban hành Bản án (Quyết định).

(6) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính.

(7) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(8) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(9) Ghi rõ Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao (tối cao) được ban hành đúng hay không đúng về thẩm quyền, thời hạn và hình thức quy định tại các điều quy định Điều 260, 263 (Điều 283, 284) Luật Tố tụng hành chính, mẫu ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

(10) Phân tích, đánh giá nội dung kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao (tối cao) có căn cứ hay không có căn cứ, đồng thời viện dẫn quy định của pháp luật.

(11) Nêu rõ quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (tối cao) nhất trí hoặc không nhất trí với kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao (tối cao), đồng thời căn cứ quy định tại Điều 272 (Điều 285)Luật Tố tụng hành chính để đưa ra hướng giải quyết vụ án.

(12) Ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao thì ghi rõ

**“KIỂM SÁT VIÊN**

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 56/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số……./PB -VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *………, ngày…tháng……năm 20…* |

**PHÁT BIỂU**

**Của Kiểm sát viên tại phiên tòa giám đốc thẩm (tái thẩm)**

(*Trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (tối cao) kháng nghị*)

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 43, 270,...(3)...Luật Tố tụng hành chính năm 2015;*

*Căn cứ khoản 1 Điều 30 Thông tư liên tịch số 03/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính.*

Ngày...tháng...năm...(4)..., Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao) tiến hành xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm) đối với Bản án (Quyết định)...(5)...của Tòa án nhân dân…(6)…giải quyết vụ án hành chính về…(7)…, giữa:

……………………………………(8)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi nghe ý kiến của Hội đồng xét xử về nội dung kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm), đại diện Viện kiểm sát nhân dân ...(2)...phát biểu quan điểm như sau:

……………………………………(9)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Trên đây là ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (tối cao) về Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) số...ngày...tháng...năm...của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (tối cao) và quan điểm giải quyết vụ án hành chính nêu trên./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  **-** Tòa án xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm);  - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách (để báo cáo);  - Lưu: VT, HSKS. | **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)*  (10) |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 56/HC:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân có Kiểm sát viên tham gia phát biểu tại phiên tòa (Trường hợp Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát biểu tại phiên tòa thì bỏ mục (1)).

(3) Trường hợp Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa tái thẩm thì bổ sung thêm Điều 286 Luật Tố tụng hành chính vào phần căn cứ của biểu mẫu.

(4) Trường hợp án hành chính được xét xử và kết thúc từ hai ngày trở lên thì dùng: *“Trong các ngày…”.*

(5) Ghi rõ số, kí hiệu, ngày, tháng, năm ban hành Bản án (Quyết định).

(6) Ghi tên Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) bị kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

(7) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(8) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(9)

- Phân tích làm rõ nội dung và căn cứ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (tối cao) chưa được Hội đồng xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm) chấp nhận. Xuất trình bổ sung tài liệu, chứng cứ *(nếu có).*

- Phát biểu ý kiến về những vấn đề mà đương sự, người đại diện hợp pháp, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, người tham gia tố tụng khác nêu ra đối với kháng nghị của Viện kiểm sát *(trường hợp đương sự, người đại diện hợp pháp, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, người tham gia tố tụng khác được Tòa án triệu tập đến phiên tòa).*

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ (một phần) Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao (tối cao) và phát biểu hướng giải quyết vụ án; hoặc đề nghị Hội đồng xét xử giám đốc thẩm (tái thẩm) cho hoãn phiên tòa để về báo cáo lãnh đạo Viện kiểm sát (trong trường hợp cần xin ý kiến quyết định của lãnh đạo Viện kiểm sát), v.v...

(10) Ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao thì ghi rõ

**“KIỂM SÁT VIÊN**

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 57/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …./PKS-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHIẾU KIỂM SÁT**

**Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm)**

Ngày…tháng.. năm…, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số…ngày…tháng…năm…của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp tối cao (Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao) xét xử vụ án hành chính về…(3)…, giữa:

……………………………………(4)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Qua kiểm sát Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) nêu trên, thấy:

**1. Về thời hạn Tòa án gửi Quyết định**

………………………………………(5)……………………………………….………………………………………………………………………

**2. Về hình thức của Quyết định**

…………………………………………(6)……………………………………………………………………………………………………………

**3. Về nội dung Quyết định**

………………………………………(7)…………………………………….…………………………………………………………………………

**4. Vi phạm khác (ghi rõ loại vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật)**

……………………………………...…………………………………………………………………………………………………………………….

**5. Đề xuất của Kiểm sát viên**

………………………………………...……………………………………..…..…………………………………………………………………………

**6. Ý kiến của lãnh đạo đơn vị**

…………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày…..tháng……năm……..*  **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tối cao *(kèm theo Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) trong trường hợp Viện kiểm sát cấp cao lập phiếu kiểm sát).*

- Lưu: HSKS.

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 57/HC:** *Biểu mẫu sử dụng cho việc kiểm sát Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Phiếu kiểm sát. Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao lập phiếu kiểm sát thì bỏ Mục (1).

(3) Ghi trích yếu khiếu kiện vụ án hành chính.

(4) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(5) Ghi rõ Tòa án cùng cấp gửi Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) đúng/ không đúng thời hạn (gửi chậm bao nhiêu ngày) theo quy định tại Điều 279 (Điều 286) Luật Tố tụng hành chính.

(6) Ghi rõ hình thức của Quyết định giám đốc thẩm đúng hay không đúng theo Mẫu 54-HC (hoặc Mẫu số 55-HC) (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao).

(7) Nhận định, đánh giá nội dung của Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) đúng hay không đúng quy định tại khoản 2 Điều 277 (Điều 286) Luật Tố tụng hành chính.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 58/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**  **TỐI CAO**  Số: ....../BCĐX-VKS-HC  Lưu hành nội bộ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …… tháng…… năm 20…* |

**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT**

**Việc xem xét kiến nghị theo thủ tục đặc biệt đối với**

**Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số…ngày…tháng…năm…**

**của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | Đồng chí…(1)…, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao |

Tôi tên là:…(2)…- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao, được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phân công nghiên cứu việc xem xét kiến nghị theo thủ tục đặc biệt đối với Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số…ngày…tháng…năm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giải quyết vụ án hành chính về…(3)…, giữa:

……………………………………(4)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi nghiên cứu đơn (thông báo) đề nghị *(nếu có)*, hồ sơ vụ án, Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) nêu trên cùng các tài liệu, chứng cứ mới thu thập được *(nếu có)*, tôi báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ và đề xuất quan điểm giải quyết như sau:

**I. NỘI DUNG VỤ ÁN**

……………………………………(5)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**II. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

……………………………………(6)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**III. QUAN ĐIỂM CỦA KIỂM SÁT VIÊN VKSND TỐI CAO**

**1. Nhận xét**

……………………………………(7)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**2. Đề xuất**

……………………………………(8)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Trên đây là báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ vụ án và đề xuất giải quyết việc đề nghị kiến nghị xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số…ngày … … năm…của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao theo thủ tục đặc biệt. Đề nghị lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  **-** Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để báo cáo);  - Lưu: HSKS. | **KIỂM SÁT VIÊN**  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Ý KIẾN CỦA PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 58/HC:** *Biểu mẫu bao gồm nội dung báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ vụ án và đề xuất giải quyết việc đề nghị kiến nghị theo thủ tục đặc biệt.*

(1) Ghi tên của đồng chí Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách.

(2) Ghi tên, chức vụ quản lý (nếu có) của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

(3) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(4) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(5) Trình bày tóm tắt, đầy đủ, rõ ràng, trung thực, chính xác về nội dung vụ án, tập trung nêu rõ đơn khởi kiện, yêu cầu, ý kiến của đương sự, trình bày của người làm chứng *(nếu có)*; ý kiến của cơ quan quản lý Nhà nước *(nếu có);* tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp và tài liệu, chứng cứ mới do Viện kiểm sát nhân dân tối cao xác minh, thu thập (*nếu có).*

(6) - Nêu phần quyết định của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính của Tòa án theo cấp xét xử.

- Nêu quan điểm giải quyết vụ án hành chính của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao đối với Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao (Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao) tại phiên tòa giám đốc thẩm (tái thẩm).

- Trường hợp có đơn (thông báo) của cá nhân, cơ quan, tổ chức đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành kiến nghị xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đề nghị thì nêu tóm tắt nội dung đề nghị.

(7) Yêu cầu phân tích, lập luận ngắn gọn, rõ ràng, đầy đủ, tránh việc lặp lại các nội dung đã được trình bày tại Phần I, Phần II của Báo cáo. Tập trung phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, chứng cứ cũ và chứng cứ mới bổ sung (nếu có) để làm rõ Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có hay không có vi phạm pháp luật nghiêm trọng (trích dẫn văn bản quy phạm pháp luật cụ thể bị vi phạm) hoặc tình tiết quan trọng mới có thể làm thay đổi cơ bản nội dung của Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) mà đương sự không biết được khi Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định.

(8) -Trường hợp Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có vi phạm pháp luật nghiêm trọng hoặc có tình tiết quan trọng mới có thể làm thay đổi cơ bản nội dung Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) thì đề xuất Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Kiến nghị về việc xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao theo thủ tục đặc biệt.

- Trường hợp Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đúng quy định của pháp luật hoặc không có tình tiết quan trọng mới có thể làm thay đổi cơ bản nội dung Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) thì đề xuất Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao không ban hành Kiến nghị về việc xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao theo thủ tục đặc biệt.

Trường hợp có đơn (thông báo) đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao kiến nghị theo thủ tục đặc biệt thì đề xuất Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành thông báo về việc không kiến nghị theo thủ tục đặc biệt để trả lời cơ quan, tổ chức, cá nhân có đơn (thông báo) đề nghị.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 59/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**  **TỐI CAO**  Số: ....../TTr-VKS-HC  Lưu hành nội bộ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …… tháng…… năm 20…* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị ban hành kiến nghị xem xét lại**

**Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số…ngày…tháng…năm…**

**của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao theo thủ tục đặc biệt**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | Đồng chí...(1)…, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao |

Tôi tên là:…(2)…- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao, được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phân công nghiên cứu việc xem xét kiến nghị theo thủ tục đặc biệt đối với Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số…ngày… tháng…năm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giải quyết vụ án hành chính khiếu kiện về…(3)…, giữa:

……………………………………(4)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi nghiên cứu đơn (thông báo) đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao kiến nghị theo thủ tục đặc biệt *(nếu có)*, hồ sơ vụ án, Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) nêu trên, cùng các tài liệu, chứng cứ mới xác minh, thu thập được *(nếu có)*, tôi kính đề nghị Viện trưởng xem xét ban hành kiến nghị xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số…ngày… tháng…năm…của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao theo thủ tục đặc biệt, cụ thể như sau:

**I. NỘI DUNG VỤ ÁN**

……………………………………(5)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**II. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

……………………………………(6)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**III. QUAN ĐIỂM CỦA KIỂM SÁT VIÊN VKSND TỐI CAO**

……………………………………(7)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Kính trình đồng chí Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định./.

(*Tài liệu kèm theo Tờ trình là:…………………………(8)…………………...)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như kính gửi;  - Lưu: HSKS. | **KIỂM SÁT VIÊN**  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**  (*Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Ý KIẾN CỦA PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 59/HC:**

(1) Ghi tên của đồng chí Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

(2) Ghi tên, chức vụ quản lý (nếu có) của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

(3) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(4) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(5) Yêu cầu trình bày tóm tắt rõ ràng, trung thực, chính xác nội dung vụ án; tập trung nêu rõ đơn khởi kiện, yêu cầu, ý kiến của đương sự, trình bày của người làm chứng *(nếu có)*; ý kiến của cơ quan quản lý Nhà nước *(nếu có);* tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp và tài liệu, chứng cứ mới do Viện kiểm sát nhân dân tối cao xác minh, thu thập (*nếu có).*

(6) - Nêu phần quyết định của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án hành chính của Tòa án theo cấp xét xử.

**-** Nêu quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại phiên tòa giám đốc thẩm (tái thẩm) xét xử vụ án hành chính nêu trên.

- Trường hợp có đơn (thông báo) của cá nhân, cơ quan, tổ chức đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành kiến nghị xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đề nghị thì nêu tóm tắt nội dung đề nghị.

(7) Yêu cầu tập trung phân tích, lập luận vững chắc, ngắn gọn, rõ ràng về các tình tiết của vụ án, chứng cứ cũ và chứng cứ mới bổ sung (nếu có) để làm rõ Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có vi phạm pháp luật nghiêm trọng (viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật cụ thể) hoặc có tình tiết quan trọng mới có thể làm thay đổi cơ bản nội dung của Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) mà đương sự không biết được khi Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định.

(8) Ghi tên các tài liệu kèm theo Tờ trình.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 60/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**  **TỐI CAO**  Số: ....../BCĐX-VKS-HC  Lưu hành nội bộ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …… tháng…… năm 20…* |

**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT**

**Về quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tối cao đối với kiến nghị của**

**Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | Đồng chí…(1)…, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao |

Tôi tên là:…(2)… - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao, được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phân công nghiên cứu…(3)…kiến nghị (đề nghị) Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số… ngày…tháng…năm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giải quyết hồ sơ vụ án hành chính khiếu kiện về…(4)…, giữa:

……………………………………(5)……………………………………..…..…………………………………………………………………………

Sau khi nghiên cứu…(3)…, các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, tôi báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ và đề xuất quan điểm đối với kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao) như sau:

**I. NỘI DUNG VỤ ÁN**

……………………………………(6)……………………………………..…..…………………………………………………………………………

**II. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

……………………………………(7)……………………………………..…..…………………………………………………………………………

**III. QUAN ĐIỂM CỦA KIỂM SÁT VIÊN VKSND TỐI CAO**

**1. Nhận xét**

……………………………………(8)……………………………………..…..…………………………………………………………………………

**2. Đề xuất**

……………………………………(9)……………………………………..…..…………………………………………………………………………

Trên đây là báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ vụ án và quan điểm của tôi đối với kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao). Kính đề nghị lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  **-** Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để báo cáo);  - Lưu: HSKS. | **KIỂM SÁT VIÊN**  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Ý KIẾN CỦA PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 60/HC:** *Biểu mẫu được áp dụng trong trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao nghiên cứu và chuẩn bị ý kiến phát biểu tại phiên họp xem xét kiến nghị (đề nghị) của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (Chánh án Tòa án nhân dân tối cao) quy định tại Điều 288, khoản 3 Điều 291 Luật Tố tụng hành chính.*

(1) Ghi tên của đồng chí Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách.

(2) Ghi tên, chức vụ quản lý (nếu có) của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

(3) Ghi tên, số, kí hiệu, ngày, tháng, năm ban hành văn bản kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao).

(4) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(5) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(6) Yêu cầu trình bày tóm tắt rõ ràng, trung thực, chính xác nội dung vụ án; tập trung nêu rõ đơn khởi kiện, yêu cầu, ý kiến của đương sự, trình bày của người làm chứng *(nếu có)*; ý kiến của cơ quan quản lý Nhà nước *(nếu có);* tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

(7) **-** Nêu phần quyết định của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ án của Tòa án theo cấp xét xử: sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm (tái thẩm).

**-** Nêu quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại phiên tòa giám đốc thẩm (tái thẩm) xét xử vụ án hành chính nêu trên.

**-** Nêu tóm tắt kiến nghị (đề nghị) xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (Chánh án Tòa án nhân dân tối cao).

(8)Yêu cầu phân tích, đánh giá rõ ràng, đầy đủ (tránh việc nêu lại các nội dung đã được trình bày tại Phần I, Phần II của Báo cáo) về các tình tiết của vụ án, chứng cứ cũ và chứng cứ mới bổ sung (nếu có) để làm rõ có hay không có vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật cụ thể) hoặc tình tiết quan trọng mới có thể làm thay đổi cơ bản nội dung Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) mà đương sự không biết được khi Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định. Từ đó, nhận định về kiến nghị (đề nghị) của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (Chánh án Tòa án nhân dân tối cao) có căn cứ hay không có căn cứ.

(9) - Trường hợp kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao) có căn cứ và hợp pháp thì đề xuất quan điểm nhất trí với kiến nghị (đề nghị).

- Trường hợp kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao) không có căn cứ thì đề xuất quan điểm không nhất trí với kiến nghị (đề nghị).

|  |
| --- |
| **Mẫu số 61/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**  **TỐI CAO**  Số: ....../TB-VKS-HC | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …… tháng…… năm 20…* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc không kiến nghị theo thủ tục đặc biệt**

Kính gửi:........................(1)..........................

Địa chỉ:..........................................................

Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhận được đơn (thông báo) của...(1)...đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao kiến nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số...ngày...tháng...năm...của Hội đồng đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giải quyết vụ án hành chính...(2)..., giữa:

……………………………………(3)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi xem xét đơn (thông báo) đề nghị và hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ mới xác minh, thu thập được *(nếu có)*, Viện kiểm sát nhân dân tối cao xét thấy:

……………………………………(4)…………………………………………..………………………………………………………………………

Vì vậy, không có căn cứ để kiến nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số...ngày...tháng... năm... của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao theo thủ tục đặc biệt theo đề nghị của...(1)...

Viện kiểm sát nhân dân tối cao thông báo cho...(1)...biết./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  **-** Viện trưởng VKSND tối cao (để báo cáo);  - Phó Viện trưởng VKSND tối cao phụ trách (để báo cáo);  - Tòa án nhân dân tối cao;  - Vụ Kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp (để biết);  - Lưu: VT, HSKS. |  | **TL.VIỆN TRƯỞNG**  **KIỂM SÁT VIÊN**  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 61/HC:**

(1) Nếu là cá nhân thì ghi họ tên của người đề nghị (tùy theo độ tuổi, giới tính mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên); nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên của cơ quan, tổ chức.

(2) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(3) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(4) Phân tích, đánh giá, nêu căn cứ quy định của pháp luật để làm rõ từng nội dung đề nghị kiến nghị xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao theo thủ tục đặc biệt là không có căn cứ và Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đúng quy định của pháp luật.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 62/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**  **TỐI CAO**  Số:…./KN-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *………, ngày …tháng…năm 20…* |

**KIẾN NGHỊ**

**Về việc xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số…ngày…tháng …năm…của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao**

Kính gửi: Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, 287 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Ngày…tháng…năm…, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số…ngày…tháng… năm…giải quyết vụ án hành chính…(1)…, giữa:

……………………………………(2)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi xem xét hồ sơ vụ án, Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) nêu trên và các tài liệu, chứng cứ mới do Viện kiểm sát nhân dân tối cao xác minh, thu thập được *(nếu có)*, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao,

**NHẬN THẤY:**

………………………………………(3)………………………………………………………………………………………………………………

**XÉT THẤY:**

………………………………………(4)………………………………………………………………………………………………………………

Vì các lẽ trên,

**1.** Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao kiến nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối caoxem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số…ngày…tháng…năm…của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

**2.** Đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giải quyết vụ án hành chính nêu trên theo hướng…(5)…/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên (kèm Hồ sơ vụ án);  - Tòa án nhân dân đã chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để biết);  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 62/HC:**

(1) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(2) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(3) Nêu ngắn gọn nội dung, diễn biến vụ án; phần quyết định của Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm); đơn (thông báo, yêu cầu) đề nghị xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) theo thủ tục đặc biệt của cá nhân, cơ quan, tổ chức *(nếu có)*.

(4) Phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, chứng cứ cũ và chứng cứ mới bổ sung (nếu có) để làm rõ vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật cụ thể bị vi phạm) hoặc tình tiết quan trọng mới có thể làm thay đổi cơ bản nội dung Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) mà đương sự không biết được khi Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định.

(5) Tùy từng trường hợp, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 296 Luật Tố tụng hành chính để điền nội dung phù hợp vào biểu mẫu, ví dụ: hủy Bản án hành chính phúc thẩm của Tòa án nhân dân cấp phúc thẩm có vi phạm pháp luật nghiêm trọng hoặc có tình tiết quan trọng mới làm thay đổi cơ bản nội dung Bản án (Quyết định); bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

|  |
| --- |
| **Mẫu số 63/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**  **TỐI CAO**  Số:…./PB-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…tháng……năm 20…* |

**PHÁT BIỂU**

**Của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại phiên họp**

**xem xét kiến nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

**theo thủ tục đặc biệt**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, khoản 4 Điều 287, Điều 291 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Ngày...tháng...năm..., Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao mở phiên họp xem xét kiến nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đối với Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số...ngày...tháng...năm...của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giải quyết vụ án hành chính về...(1)..., giữa:

……………………………………(2)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi xem xét hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ mới xác minh, thu thập được *(nếu có)*, ý kiến của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về nội dung kiến nghị, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát biểu ý kiến như sau:

……………………………………(3)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nhất trí với kiến nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  **-** Tòa án nhân dân tối cao;  - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao (trong trường hợp Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ủy quyền phát biểu);  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  **(4)** |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 63/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng trong trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát biểu quan điểm tại phiên họp xem xét kiến nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao theo thủ tục đặc biệt.*

(1) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(2) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(3) Phân tích, lập luận làm rõ về các nội dung và căn cứ kiến nghị của Viện trưởng Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao chưa được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chấp nhận.

(4) Trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ủy quyền cho Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên họp thì ký như sau:

**“TUQ.VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 64/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**  **TỐI CAO**  Số:…./PB-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *………, ngày…tháng……năm 20…* |

**PHÁT BIỂU**

**Của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại phiên họp**

**xem xét kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao) theo thủ tục đặc biệt**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, khoản 4 Điều 287, khoản 3 Điều 291 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Ngày...tháng...năm..., Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao mở phiên họp xem xét...(1)...của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (Chánh án Tòa án nhân dân tối cao) kiến nghị (đề nghị) xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số...ngày...tháng...năm...của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giải quyết vụ án hành chính về...(2)..., giữa:

……………………………………(3)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi xem xét hồ sơ vụ án, nghe tóm tắt nội dung, quá trình giải quyết vụ án, trình bày của đại diện Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (Chánh án Tòa án nhân dân tối cao) về kiến nghị (đề nghị), Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát biểu ý kiến như sau:

**1. Tính có căn cứ và hợp pháp của kiến nghị (đề nghị)**

……………………………………(4)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**2. Quan điểm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

……………………………………(5)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Trên đây là ý kiến của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao) đối với Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số...ngày...tháng ... năm...của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  **-** Tòa án nhân dân tối cao;  - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao (trong trường hợp Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ủy quyền phát biểu);  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  **(6)** |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 64/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng trong trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát biểu quan điểm tại phiên họp xem xét kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội hoặc đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao theo thủ tục đặc biệt.*

(1) Ghi tên văn bản, số, kí hiệu, ngày, tháng, năm ban hành kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao).

(2) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(3) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(4) Phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, chứng cứ cũ và chứng cứ mới bổ sung (nếu có) để làm rõ có hay không có vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật cụ thể) hoặc tình tiết quan trọng mới có thể làm thay đổi cơ bản nội dung Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) mà đương sự không biết được khi Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định. Từ đó, nhận định kiến nghị (đề nghị) của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Chánh án Tòa án nhân dân tối cao) có căn cứ và hợp pháp hay không.

(5) - Nhất trí với kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao) trong trường hợp kiến nghị (đề nghị) có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Không nhất trí với kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao) trong trường hợp kiến nghị (đề nghị) không có căn cứ, không đúng quy định của pháp luật.

(6) Trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ủy quyền cho Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên họp thì ký như sau:

**“TUQ.VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO”**

|  |
| --- |
| **Mẫu số 65/HC**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**  **TỐI CAO**  Số:…./PB-VKS-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *………, ngày…tháng……năm 20…* |

**PHÁT BIỂU**

**Của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

**tại phiên họp xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số…**

**ngày…tháng…năm…của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao**

*Căn cứ Điều 27 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ các điều 25, 42, 295 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.*

Ngày...tháng...năm..., Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao mở phiên họp xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số...ngày...tháng... năm...của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giải quyết vụ án hành chính về...(1)..., giữa:

……………………………………(2)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi xem xét hồ sơ vụ án, nghe báo cáo của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, ý kiến của...(3)..., Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát biểu ý kiến như sau:

**1. Tính có căn cứ và hợp pháp của Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số...ngày...tháng...năm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao**

……………………………………(4)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

**2. Quan điểm về việc giải quyết vụ án**

……………………………………(5)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Trên đây là ý kiến của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tính có căn cứ và hợp pháp của Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số...ngày... tháng... năm...của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và việc giải quyết vụ án hành chính nêu trên./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  **-** Tòa án nhân dân tối cao;  - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao (trong trường hợp Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ủy quyền phát biểu);  - Lưu: VT, HSKS. | **VIỆN TRƯỞNG**  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  **(6)** |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 65/HC:** *Biểu mẫu được sử dụng trong trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát biểu quan điểm tại phiên họp xem xét lại Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.*

(1) Ghi trích yếu về khiếu kiện của vụ án hành chính (ví dụ: Khiếu kiện quyết định thu hồi đất).

(2) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ án hành chính.

(3) Ghi tên của cơ quan, tổ chức, cá nhân được tham dự phiên họp và có ý kiến phát biểu.

(4) Phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, chứng cứ cũ và chứng cứ mới bổ sung (nếu có) để làm rõ có hay không có vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật cụ thể) hoặc tình tiết quan trọng mới có thể làm thay đổi cơ bản nội dung Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) mà đương sự không biết được khi Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định.

(5) Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 296 Luật Tố tụng hành chính để phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

(6) Trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ủy quyền cho Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên họp thì ký như sau:

**“TUQ.VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO”**